CÔNG TY CỔ PHẦN SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO
DN: c=VN, st=PHÚ THỌ, l=Lâm Thao, cn=CÔNG TY CỔ PHẦN SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO, 0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:2600108471
Date: 2023.03.13 15:39:52 +07'00'

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO

Khu Phương Lai, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG 4
1. Thông tin khái quát 4
2. Quá trình hình thành và phát triển 4
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý 20
4. Định hướng phát triển 23
5. Các rủi ro 24
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 27
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 27
2. Tổ chức và nhân sự 29
3. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án, đầu tư góp vốn công ty 39
4. Tình hình tài chính 41
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu 42
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty 43
7. Chính sách liên quan đến người lao động: 45
8. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương 48
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC 49
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 49
2. Tình hình tài chính 53
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý 55
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai 55
5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) 55
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY 57
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty 57
2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc 59
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị 60
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY 62
1. Hội đồng quản trị 62
2. Ban Kiểm soát 73
3. Các giao dịch, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị Công ty và Tổ thư ký 78
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH 80
1. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC 80
2. Ý KIẾN KIỂM TOÁN 82
BẢNG CÂN ĐỐI TÀI SẢN 84
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 86
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ 87

DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ

Bảng số 1: Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm năm 2021-2022 28
Bảng số 2: Cơ cấu lợi nhuận năm 2021-2022 28
Bảng số 3: Cơ cấu chi phí năm 2021-2022 29
Bảng số 4: Danh sách thành viên Ban Điều hành năm 2022 29
Bảng số 5: Cơ cấu lao động của Công ty (tính đến ngày 01/03/2023) 36
Bảng số 6: Tình hình tài chính của Công ty năm 2021 – 2022 41
Bảng số 7: Tình hình cổ đông tại thời điểm 24/08/2022 42
Bảng số 8: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 01/03/2023 43
Bảng số 9: Mức lương trung bình đối với người lao động 46
Bảng số 10: Thành viên Hội đồng quản trị 62
Bảng số 11: Các Quyết nghị của Hội đồng quản trị 63
Bảng số 12: Danh sách thành viên Ban Kiểm soát 73
Bảng số 13: Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty; Tổ thư ký năm 2022 79

TRỞ THÀNH DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT, CUNG ỨNG PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT HÀNG ĐẦU TẠI VIỆT NAM; SẢN PHẨM PHỤC VỤ TRONG NƯỚC VÀ XUẤT KHẨU; GÓP PHẦN TÍCH CỰC VÀO SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA NỀN NÔNG NGHIỆP VÀ KINH TẾ ĐẤT NƯỚC	**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN**
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÙNG CỘNG ĐỒNG XÃ HỘI VÀ THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG	**GIÁ TRỊ CỐT LÕI**

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

QĐ	:	Quyết định
UBND	:	Ủy ban nhân dân
DTT	:	Doanh thu thuần
TSCĐ	:	Tài sản cố định
BCTC	:	Báo cáo tài chính
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
BKS	:	Ban Kiểm soát
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
TTK	:	Tổ Thư ký
LAFCHEMCO/LAS	:	Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
LN	:	Lợi nhuận
CBNV	:	Cán bộ nhân viên

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

-	Tên công ty:	**CÔNG TY CỔ PHẦN SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO**
-	Tên tiếng Anh:	Lam Thao Fertilizers and Chemicals joint stock Company
-	Tên viết tắt:	LAFCHEMCO
-	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:	2600108471 do Sở KH&ĐT Tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 29/12/2009, thay đổi lần thứ 09 ngày 02/11/2020.
-	Vốn điều lệ theo đăng ký kinh doanh:	1.128.564.000.000 đồng *(bằng chữ: Một nghìn một trăm hai mươi tám tỷ, năm trăm sáu mươi tư triệu đồng)*
-	Vốn điều lệ thực góp:	1.128.564.000.000 đồng
-	Địa chỉ trụ sở chính:	Khu Phương Lai, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
-	Đại diện pháp luật Công ty:	**Ông Phạm Thanh Tùng** – Tổng Giám đốc
-	Điện thoại:	0210.3825139
-	Fax:	0210.3825126
-	Website:	www.supelamthao.vn
-	Mã cổ phiếu:	LAS
-	Sàn giao dịch:	HNX

2. Quá trình hình thành và phát triển

2.1. Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 24/06/1962, Nhà máy Supe Phốt phát Lâm Thao đã cắt băng khánh thành và chính thức đi vào sản xuất. Công suất ban đầu của nhà máy là 40.000 tấn axit sunfuric/năm và 100.000 tấn supe lân/năm.

Từ năm 1973 đến năm 1974: Công ty đã cải tạo, mở rộng nâng công suất của thiết kế sản xuất Axít sunfuric từ 40.000 tấn/năm lên 60.000 tấn/năm; Supe lân từ 100.000 tấn/năm lên 175.000 tấn/năm.

Từ năm 1980 đến năm 1984: Công ty đầu tư xây dựng thêm một dây chuyền sản xuất Axít sunfuric (số 2) công suất 120.000 tấn/năm và một dây chuyền sản xuất Supe Lân (số 2) công suất 200.000 tấn/năm.

Năm 1985: Công ty nghiên cứu, sản xuất thử thành công phân bón hỗn hợp NPK.

Năm 1998: Công ty xây dựng một dây chuyền sản xuất phân bón hỗn hợp NPK công suất 10.000 tấn/năm.

Từ năm 1988 đến năm 1994: Đầu tư chiều sâu, phát huy năng lực của các dây chuyền sản xuất đưa công suất lên 500.000 tấn supe lân/năm.

Từ năm 1999 đến năm 2004: Đầu tư xây dựng thêm 01 dây chuyền sản xuất Axít sunfuaric số 3, công suất 40.000 tấn/năm theo công nghệ tiếp xúc kép, hấp thụ 2 lần. Đồng thời, cải tạo mở rộng nâng công suất xí nghiệp Supe 2 lên 450.000 tấn supe lân/năm, đưa tổng sản lượng supe lân lên 750.000 tấn/năm; sản lượng Axít sunfuric lên 250.000 tấn/năm.

Từ năm 1999 đến 2000: Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất phân hỗn hợp NPK (XN NPK số 1) công suất 150.000 tấn/năm.

Năm 2002: Đầu tư tiếp dây chuyền sản xuất NPK số 2, thiết bị hiện đại có sấy, cấp liệu, đóng bao tự động công suất 150.000 tấn/năm.

Năm 2003: Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất phân hỗn hợp NPK công suất 150.000 tấn/năm tại Xí nghiệp Phân bón và Hóa chất Hải Dương (Chi nhánh của Công ty tại Cẩm Giàng, Hải Dương) và đầu tư cải tạo chuyển đổi dây chuyền Axít 2 từ công nghệ đốt quặng Pirit sang đốt bằng nguyên liệu lưu huỳnh với công nghệ hiện đại, chấm dứt hoàn toàn việc thải xỉ pirit ra môi trường.

Từ năm 2004 đến 2005: Tập trung đầu tư, ứng dụng những tiến bộ khoa học vào phục vụ sản xuất, nghiên cứu thêm các sản phẩm mới. Công ty đầu tư cải tạo, nâng công suất dây chuyền NPK 100.000 tấn/năm lên 150.000 tấn/năm (số 3) có sấy, đóng bao tự động, đưa tổng công suất NPK của Công ty lên 600.000 tấn/năm, Đầu tư xây dựng 4 dây chuyền đóng bao Supe Lân tự động, công suất 690.000 tấn/năm, Đầu tư xây dựng xưởng phát điện từ hơi nhiệt thừa công suất 3 Mw.

Năm 2010: Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất Phân Lân nung chảy 300.000 tấn/năm.

Ngày 01/01/2010, Công ty chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần.

Ngày 01/3/2012, cổ phiếu của Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao chính thức được giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

Từ ngày 01/11/2012, Cổ phiếu của Công ty được chọn vào chỉ số HNX30, nhóm cổ phiếu có tính thanh khoản cao và vốn hóa thị trường lớn.

Trong năm 2012, Công ty kỷ niệm 50 năm ngày bước vào sản xuất (24/6/1962 - 24/6/2012). Nhân dịp này, Đảng, nhà nước tặng thưởng cho Công ty

Huân chương lao động hạng nhất lần thứ 2.

Ngày 14/11/2012, sản phẩm Supe lân và Lân nung chảy của Công ty vinh dự là hai trong 56 sản phẩm xứng đáng nhất, đại diện cho 300 sản phẩm đạt đỉnh cao về các tiêu chí kỹ thuật, kinh tế, xã hội và môi trường được Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn trao tặng giải thưởng "Bông lúa vàng" lần thứ nhất. Đây là sự khẳng định, ghi nhận của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với các sản phẩm góp phần xứng đáng vào sự nghiệp phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Ngày 10/12/2012, Đoàn đại biểu cấp cao Đảng và Nhà nước nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào do đồng chí A - Xang Lao - Ly, ủy viên Bộ chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ dẫn đầu đến thăm và làm việc tại Công ty.

Trong nhiều năm liền, Công ty được Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tặng giải thưởng "Doanh nghiệp có doanh thu và lợi nhuận cao nhất Tập đoàn Hóa chất Việt Nam", được Thủ tướng Chính phủ tặng cờ "Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua", Sản phẩm Supe Lân Lâm Thao được bình chọn, tặng danh hiệu "Hàng Việt Nam được người tiêu dùng yêu thích".

Trong năm 2015, Công ty là một trong những doanh nghiệp vinh dự nhận cờ "Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2015" của Chính phủ; được Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tặng giải thưởng "Doanh nghiệp có Doanh thu và Lợi nhuận cao nhất Tập đoàn Hóa chất Việt Nam năm 2015" và nhận Giải thưởng Bông lúa vàng lần II - 2015 do Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tuyên dương, đây là giải thưởng Doanh nghiệp vì nhà nông, tôn vinh những đóng góp tích cực của các doanh nghiệp trong việc hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất và xây dựng nông thôn mới.

Tháng 11/2015, Tổng hội Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam phối hợp Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức lễ tôn vinh Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao là "Thương hiệu Vàng Nông nghiệp Việt Nam 2015".

Năm 2016, để tạo đà phát triển ổn định bền vững và tăng sức cạnh tranh trên thị trường tiêu thụ sản phẩm trong hiện tại và các năm tiếp theo, Công ty quyết định đầu tư xây dựng thêm 01 dây chuyền sản xuất NPK hàm lượng cao (NPK số 4), với công suất thiết kế 150.000 tấn/năm, tổng mức đầu tư dự án hơn 258 tỷ đồng, tổng thời gian thực hiện dự án là 465 ngày. Đây là dự án có quy mô, vốn đầu tư lớn, có khả năng đáp ứng tốt nhu cầu, thị hiếu tiêu dùng sản phẩm phân bón có hàm lượng dinh dưỡng cao của bà con nông dân trong giai đoạn hiện nay.

Năm 2017, Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao vinh dự được Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tặng Cờ "Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2017" và các Danh hiệu "Đơn vị có Doanh thu , lợi nhuận thuộc tốp cao

nhất Tập đoàn năm 2017".

Năm 2018, Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao vinh dự được Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tặng Cờ "Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2018" và các Danh hiệu "Đơn vị có Doanh thu cao năm 2018".

Ngày 15/01/2020, Công ty được Báo Phú Thọ vinh danh vì đã có nhiều đóng góp tích cực và đồng hành liên tục với Báo Phú Thọ trong các hoạt động chuyên môn và công tác An sinh xã hội giai đoạn 2015-2020; đồng thời Công ty được Báo Phú Thọ tặng Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp tuyên truyền.

Ngày 27/2/2020, Công ty tổ chức nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng 2 Dự án mới tại Xí nghiệp A xít : "Đầu tư cải tạo , nâng cấp công đoạn nấu chảy lưu huỳnh, công suất 100.000 tấn/năm" và Dự án "Đầu tư cải tạo tháp sấy không khí".

Đến tháng 12/2020, Công ty đã nghiên cứu và sản xuất thành công các sản phẩm mới đó là Phân hữu cơ khoáng và bộ sản phẩm NPK-S hàm lượng cao thế hệ mới; đồng thời, triển khai thử nghiệm thành công Tem thông minh gắn mã QR code trên sản phẩm phân bón;

Đến tháng 01/2022, Công ty tổ chức ra mắt thị trường sản phẩm phân bón mới Supe lân vi sinh Lâm Thao. Đây là sự kết hợp giữa phân bón vô cơ và vi sinh vật có ích, tạo ra sản phẩm Supe lân vi sinh với nhiều ưu điểm vượt trội, đột phá trong dòng sản phẩm mới, phù hợp với yêu cầu tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp xanh.

Một số sự kiện nổi bật năm 2022

Năm 2022 là một năm ghi đậm nhiều dấu ấn của Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao ở nhiều lĩnh vực hoạt động. Đây cũng là năm đầy nỗ lực, thể hiện quyết tâm của Ban Lãnh đạo, cán bộ và người lao động Công ty cùng vượt qua khó khăn, thử thách để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; đóng góp tích cực, quan trọng vào kết quả phát triển kinh tế-xã hội của đất nước và tỉnh nhà

1.Công ty Supe Lâm Thao kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19, duy trì sản xuất kinh doanh ổn định, phát triển, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

Trước tình trạng đợt dịch Covid-19 lần thứ 4 bùng phát với tốc độ lây lan chưa từng có tại nhiều địa phương trong cả nước, gây ra đứt gãy chuỗi cung ứng hàng hóa và chuỗi sản xuất công nghiệp…, Công ty đã chủ động, linh hoạt thực hiện nhiều biện pháp phù hợp để kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe người lao động, duy trì sản xuất ổn định, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, đáp ứng kịp thời nhu cầu phân bón cho mùa vụ nông nghiệp của bà con nông dân.

Công ty Supe Lâm Thao kiểm soát tốt dịch bệnh, duy trì ổn định sản xuất

2. Cho ra mắt thị trường sản phẩm phân bón mới Supe lân vi sinh Lâm Thao.

Đây là sự kiện đánh dấu bước ngoặt khi thực hiện thành công việc kết hợp giữa phân bón vô cơ và vi sinh vật có ích, tạo ra sản phẩm độc đáo – Supe lân vi sinh với nhiều ưu điểm vượt trội, phát huy vai trò đột phá của Công ty trên bước đường phát triển các sản phẩm mới, phù hợp với yêu cầu tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp xanh.

Công ty đã có nhiều cải tiến khoa khoa học công nghệ để cho ra thị trường nhiều sản phẩm mới

3. Tổ chức thành công các chuỗi sự kiện, hoạt động chào mừng kỷ niệm 60 năm ngày Công ty bước vào sản xuất (24/6/1962-24/6/2022), 60 năm ngày Bác Hồ về thăm (19/8/1962-19/8/2022) và đón nhận Cờ Thi đua của Chính phủ.

Công ty thực hiện cải tạo, nâng cấp các Nhà Hành chính, đặc biệt phòng Truyền thống theo hướng hiện đại, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào hoạt động, đem lại hiệu quả cao. Đồng thời, trồng nhiều cây xanh lưu niệm tại khuôn viên Công ty và Khu công nhân Supe, tạo cảnh quan ngày càng tươi xanh, sạch đẹp và đầm ấm, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái, bảo vệ sức khỏe người lao động và nhân dân trên địa bàn.

Tổ chức các buổi gặp mặt của các thế hệ cán bộ, người lao động tại tất cả các đơn vị trong toàn Công ty và 04 Công ty cổ phần: Cơ khí, Bao bì, Vận tải, Khí công nghiệp. Chương trình Hội diễn nghệ thuật quần chúng "Tiếng hát người lao động Supe"; Giải thể thao Cúp 24/6; các cuộc thi sáng tác ảnh "Nét đẹp Supe Lâm Thao", "Khoảnh khắc đẹp Supe Lâm Thao"; Hội trại truyền thống Supe Lâm Thao;…đặc biệt là tổ chức thành công Lễ Mittinh kỷ niệm đúng vào ngày 24/6/2022.

Công tác tổ chức các chuỗi sự kiện chào mừng của Công ty nhân dịp này đã nhận được sự đồng thuận, ủng hộ nhiệt tình của các thế hệ cán bộ, người lao động Công ty; đồng thời nhận được sự đánh giá cao của các cấp bộ ngành từ Trưng ương tới địa phương và để lại nhiều dấu ấn tốt đẹp.

Công ty tổ chức gặp mặt các thế hệ người lao động tại tất cả các đơn vị trong toàn Công ty nhân kỷ niệm 60 năm Công ty bước vào sản xuất

Công ty tổ chức gặp mặt các thế hệ người lao động tại tất cả các đơn vị trong toàn Công ty nhân kỷ niệm 60 năm Công ty bước vào sản xuất

4. Chú trọng cải tiến công nghệ trong sản xuất; cải tạo, nâng cấp điều kiện làm việc và sinh hoạt cho người lao động.

Trong sản xuất, Công ty cải tiến thiết bị công nghệ dây chuyền sản xuất NPK4 như: Nâng cấp hệ thống và thực hiện vê viên phân bón thúc bằng thùng quay nhằm giảm thiểu những hạn chế vê viên bằng đĩa quay trước đó; thực hiện giải pháp tối ưu về chống đóng cứng vón cục, tạo màu sắc ổn định ở sản phẩm NPK-S 12.5.10+14S,... Đồng thời, thực hiện lắp đặt hệ thống gia nhiệt cho lớp 3, lớp 4 của tháp tiếp xúc dây chuyền A xít. Công ty xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý an toàn, sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động phù hợp với tiêu chuẩn ISO 45001-2018 và đã được Tổ chức Tuv Nord cấp chứng nhận.

Bên cạnh đó, Công ty bước đầu thực hiện cải tạo, nâng cấp, làm mới 04 nhà: Nhà ăn, nhà tắm, nhà thay quần áo, nhà vệ sinh cho người lao động tại một số đơn vị với đầy đủ tiện nghi, trang thiết bị và phấn đấu hoàn thiện toàn Công ty trong thời gian sớm nhất có thể.

Với việc cải tiến công nghệ trong sản xuất và cải tạo, nâng cao điều kiện làm việc, sinh hoạt đã góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm nhẹ cường độ lao động, đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động, vệ sinh môi trường, đáp ứng kịp thời tâm tư, nguyện vọng của người lao động, giúp người lao động an tâm, tập trung hoàn thành tốt nhiệm vụ, gắn bó lâu dài với Công ty.

5. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh, tiêu biểu với việc triển khai thực hiện hiệu quả giai đoạn hai của Tem thông minh có gắn mã QR-code trên bao bì sản phẩm phân bón.

Tiếp nối thành công trong giai đoạn một sử dụng Tem thông minh để xác thực hàng chính hãng, quản lý khép kín vòng đời sản phẩm phân bón Lâm Thao từ khi sản xuất, lưu thông tới người sử dụng phân bón, Công ty tiếp tục triển khai giai đoạn hai nhằm phát huy vai trò của Tem thông minh cho các chính sách thị trường, khuyến mại bán hàng của Công ty và đạt được hiệu quả thiết thực, nhận được sự ủng hộ, đánh giá cao của khách hàng cùng bà con nông dân.

(Supe Lâm Thao vinh dự đạt Giải Nhất về Đề tài "Thiết kế và xây dựng phương án áp dụng tem thông minh QR-Code)

6. Tích cực mở rộng thị trường xuất khẩu phân bón ra nước ngoài.

Bản đồ xuất khẩu của Supe Lâm Thao đang mở rộng theo từng năm, hiện nay sản phẩm đã xuất khẩu đi nhiều nước như Nhật Bản, Hàn Quốc, Malaysia, Đài Loan, Campuchia, Lào... Tính riêng 09 tháng đầu năm 2022, Công ty đã xuất khẩu trên 3.000 tấn phân bón bao gồm Supe lân và NPK-S. Ở đây không chỉ nói đến khía cạnh kinh tế mà nó còn là khía cạnh thương hiệu được khẳng định trên thương trường quốc tế, từ đó dội ngược về người tiêu dùng Việt Nam, tạo nên những hiệu ứng tốt. Để làm được điều đó Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao đã không ngừng cải tiến công nghệ để vượt được "hàng rào kỹ thuật" của Nhật Bản, Hàn Quốc…ngoài những tiêu chuẩn về chất lượng như hàm lượng dinh dưỡng lân hữu hiệu phải đạt ít nhất 17,5%, lân hữu hiệu tan trong nước đạt 13% trở lên, độ ẩm < 4% và phải được vê viên với kích cỡ từ 2-4 mm còn phải đáp ứng khắt khe các tiêu chuẩn an toàn, môi trường.

Công ty đẩy mạnh xuất khẩu phân bón ra nước ngoài (Hàn Quốc)

Công ty đẩy mạnh xuất khẩu phân bón ra nước ngoài (Nhật Bản)

7. Đạt giải cao tại Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Phú Thọ năm 2022

Tại Lễ tổng kết và trao giải Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Phú Thọ năm 2022 và phát động Hội thi năm 2023 do Ban tổ chức Các hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh tổ chức vào tháng 11 năm 2022, Công ty vinh dự đạt Giải Nhất về Đề tài "Thiết kế và xây dựng phương án áp dụng tem thông minh QR-Code trong công tác quản lý vòng đời sản phẩm phân bón Lâm Thao, khép kín từ nơi sản xuất đến lưu thông sản phẩm trên thị trường và người sử dụng; xác thực hàng chính hãng và đầy đủ các thông tin liên quan cần thiết đến sản phẩm, tạo niềm tin vững chắc cho khách hàng" và Giải Khuyến khích với đề tài: Nghiên cứu, hoàn thiện công nghệ, thiết bị, nguyên liệu, phối liệu nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hạ giá thành sản phẩm phân bón Hữu cơ khoáng Lâm Thao đạt giải Khuyến khích.

8. Tổ chức thành công cuộc thi âm nhạc "Nhà nông tự tình 2022".

Supe Lâm Thao phối hợp với Công ty cổ phần Phân bón Miền Nam, Công ty cổ phần Công nghiệp Cao Su Miền Nam và Công ty CP Thương mại Dịch vụ và Giải pháp Truyền thông Á Châu tổ chức thành công cuộc thi âm nhạc "Nhà nông tự tình 2022".

"Nhà nông tự tình 2022" là cuộc thi âm nhạc ý nghĩa và quy mô đầu tiên dành cho các cá nhân đang làm việc, hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, đam mê ca hát và yêu thích dòng nhạc trữ tình. Các đơn vị tài trợ có những giá trị cốt lõi gắn liền với sản xuất nông nghiệp cũng như bà con nông dân, khuyến khích bà con tìm kiếm niềm vui, duy trì nhiệt huyết với công việc thông qua những lời ca tiếng hát. Tham gia chương trình, các thí sinh không phải đóng bất kì khoản phí nào và còn có cơ hội nhận được nhiều phần quà ý nghĩa của các Nhà tài trợ.

Kết thúc cuộc thi, 01 cá nhân đăng quang giải Quán quân được nhận được số tiền thưởng trị giá 100.000.000VNĐ, giải thưởng Á quân 1: 50.000.000VNĐ, giải thưởng Á quân 2: 30.000.000VNĐ cùng nhiều giải thưởng giá trị khác.

Vòng thi sơ khảo khu vực phía Bắc cuộc thi âm nhạc "Nhà nông tự tình 2022"được tổ chức tại Công ty Supe Lâm Thao

9. Tổ chức chương trình khuyến mại tặng vàng ý nghĩa cho khách hàng khi mua sản phẩm phân bón Lâm Thao.

Được chính thức phát động từ ngày 01/10/2022 và kéo dài đến hết 31/12/2022, chương trình khuyến mại "Cơ hội trúng thưởng Vàng SJC 99,99%

khi mua sản phẩm phân bón Lâm Thao". Khách hàng chỉ việc mở bao tìm tem thông minh chứa mã QRCode trong các bao phân bón hữu cơ khoáng, NPK hàm lượng cao, Supe Lân vi sinh Lâm Thao là có cơ hội trúng vàng. Chương trình khuyến mại với tổng giải thưởng **150 chỉ vàng SJC** đã thu hút và nhận được nhiều phản hồi tích cực từ bà con nông dân. Đây là chương trình do Công ty triển khai nhằm tri ân sự tin yêu, đồng hành của khách hàng cùng Supe Lâm Thao trong suốt chặng đường hơn 60 năm qua.

Lễ trao thưởng của Lãnh đạo Công ty cho người trúng thưởng vàng SJC

Tổ chức thành công Chương trình khuyến mại
mua phân bón Supe Lâm Thao trúng Vàng 9999

10. Nhiều hoạt động an sinh xã hội, nhân đạo từ thiện được Công ty tích cực thực hiện trong năm 2022.

Bên cạnh việc quan tâm chăm lo chu đáo các Mẹ Việt Nam Anh hùng do Công ty nhận phụng dưỡng; thăm hỏi, động viên các thương bệnh binh, gia đình

chính sách, nạn nhân chất độc da cam,…Công ty còn tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo từ thiện, an sinh xã hội như ủng hộ tôn tạo, tu bổ Đình Thượng tại xã Chu Hóa, (thành phố Việt Trì, Phú Thọ), hỗ trợ xây dựng Nhà thờ giáo Cao Mại tại thị trấn Lâm Thao (huyện Lâm Thao, Phú Thọ); đồng hành cùng nhân dân địa phương xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu như hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà văn hóa khu 5, xã Thạch Sơn và hỗ trợ làm đường điện chiếu sáng, đường bê tông tại khu Tân Trung, thị trấn Lâm Thao (huyện Lâm Thao, Phú Thọ);…cùng nhiều hoạt động ý nghĩa, nhân văn của Công ty được thực hiện trong năm 2022.

Công ty thăm hỏi, tặng quà cho các thương, bệnh binh tại Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Phú Thọ

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- **Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:**

- Sản xuất và kinh doanh phân bón, hóa chất, điện, nước, xăng dầu mỡ.
- Thiết kế xây dựng các công trình; thiết kế, chế tạo, lắp đặt các thiết bị, dây chuyền sản xuất hóa chất.
- Kinh doanh khách sạn, nhà hàng.
- Kinh doanh các ngành nghề khách theo quy định của pháp luật cho phép.

- **Địa bàn kinh doanh:** Rộng khắp các vùng miền trong cả nước, hầu hết các tỉnh đều có đại lý kinh doanh phân phối sản phẩm của Công ty.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- ***Công ty mẹ:*** Tập đoàn Hóa chất Việt Nam

- Địa chỉ: Số 1A Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Quyết định thành lập: 953/QĐ-TTg ngày 23/06/2010 của Thủ tướng Chính phủ
- Số cổ phần sở hữu: 78.791.985 cổ phần
- Tỷ lệ sở hữu: 69,82% vốn điều lệ.

Các công ty liên kết:

- Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Lâm Thao
- Giấy CNĐKKD số 1803000420 đăng ký lần đầu ngày 25/07/2006 và thay đổi lần thứ 5 ngày 06/09/2021 do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp;
- Vốn điều lệ đăng ký: 14.500.000.000 đồng;
- Địa chỉ: Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
- Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh bao bì
- Vốn góp của LAFCHEMCO: 4.350.000.000 đồng, chiếm 30% vốn điều lệ. Số cổ phần: 435.000 Cổ phần.

- Công ty Cổ phần Cơ khí Supe Lâm Thao
- Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 2600398844 đăng ký lần đầu ngày 14/08/2007 và thay đổi lần 4 ngày 04/03/2022 do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp;
- Vốn điều lệ đăng ký: 12.470.000.000 đồng;
- Địa chỉ: Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
- Hoạt động kinh doanh chính: Gia công, sửa chữa cơ khí
- Vốn góp của LAFCHEMCO: 3.616.300.000 đồng, chiếm 29% vốn điều lệ; Số cổ phần: 361.630 Cổ phần.

Mô hình quản trị: Tập trung có phân cấp quản lý cho các Xí nghiệp trực thuộc.

Cơ cấu bộ máy quản lý: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng tham mưu giúp việc, các Xí nghiệp sản xuất và phục vụ sản xuất./.

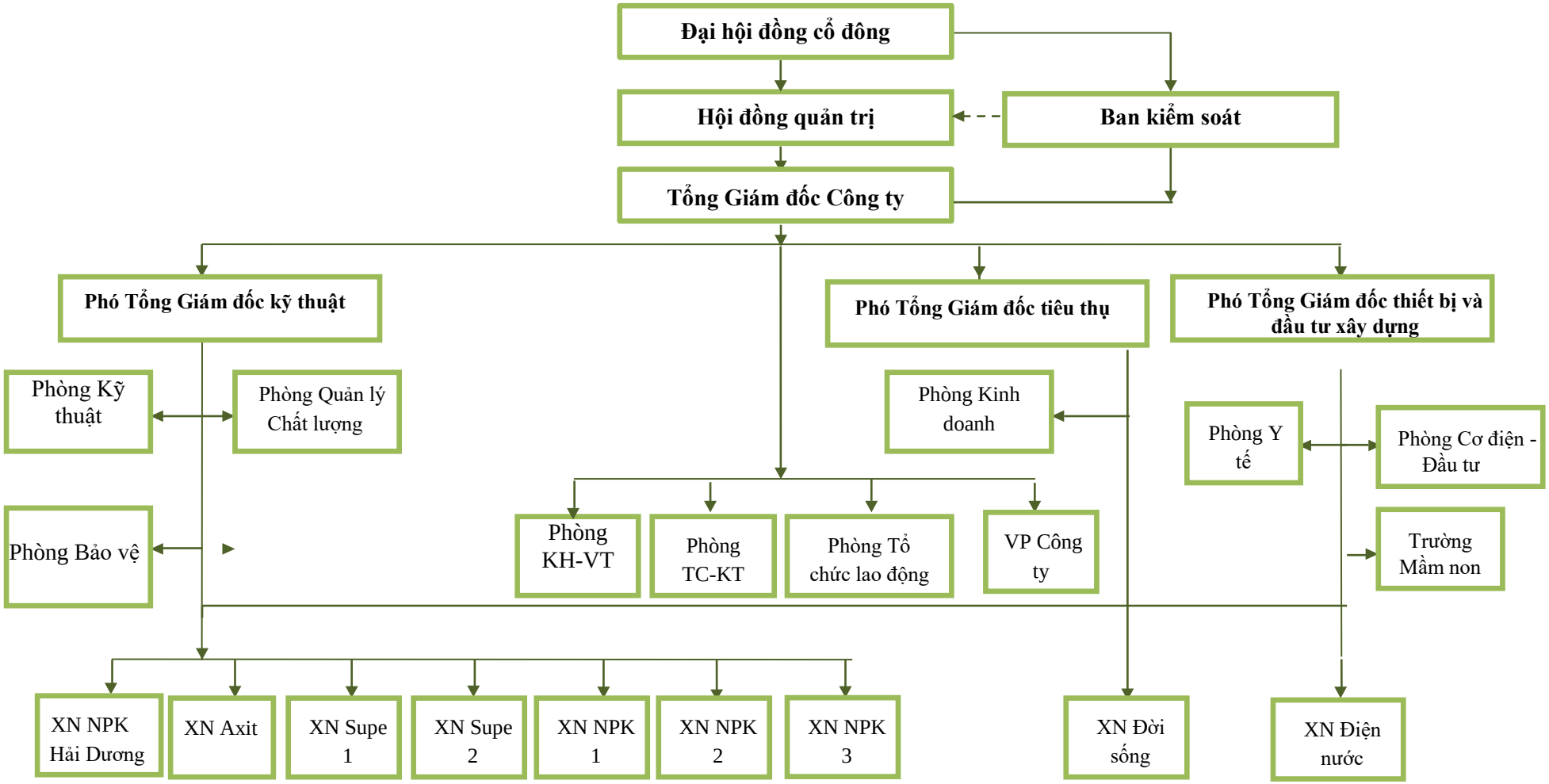
Đại hội đồng cổ đông
Hội đồng quản trị
Ban kiểm soát
Tổng Giám đốc Công ty
Phó Tổng Giám đốc kỹ thuật
Phó Tổng Giám đốc tiêu thụ
Phó Tổng Giám đốc thiết bị và đầu tư xây dựng
Phòng Kỹ thuật
Phòng Quản lý Chất lượng
Phòng Kinh doanh
Phòng Y tế
Phòng Cơ điện - Đầu tư
Phòng Bảo vệ
Phòng KH-VT
Phòng TC-KT
Phòng Tổ chức lao động
VP Công ty
Trường Mầm non
XN NPK Hải Dương
XN Axit
XN Supe 1
XN Supe 2
XN NPK 1
XN NPK 2
XN NPK 3
XN Đời sống
XN Điện nước

4. Định hướng phát triển

- ***Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:***

Giữ vững và phát triển các sản phẩm truyền thống, nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến, hiện đại phát triển sản phẩm mới phù hợp với xu thế mới, phục vụ nông nghiệp, công nghiệp; tiếp tục mở rộng, đầu tư và phát triển các ngành nghề sản xuất kinh doanh khác mà Công ty đang có lợi thế. Công ty không ngừng đầu tư về mọi mặt để tăng sức cạnh tranh trong sản xuất kinh doanh, tạo đà và thế cho sự phát triển ổn định lâu dài và vững chắc, tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho cổ đông, làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước.

- ***Chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty:***

- Là nhà sản xuất, cung ứng phân bón và hóa chất hàng đầu tại Việt Nam, sản phẩm phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.
- Củng cố và nâng cao sản lượng đi đôi với chất lượng sản phẩm thông qua việc sử dụng công nghệ tiên tiến.
- Đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất, tăng giá trị sản lượng đáp ứng nhu cầu thị trường.
- Các sản phẩm phân bón và hóa chất đáp ứng nhu cầu cho các ngành sản xuất công nghiệp khác của nền kinh tế quốc dân, giữ vững thị trường, đồng thời nghiên cứu phát triển các bộ sản phẩm mới hàm lượng dinh dưỡng cao, phân bón hữu cơ khoáng, vi sinh...
- Quảng bá thương hiệu, phát triển thị trường qua nhiều kênh khách nhau nhằm mở rộng thị trường và chiếm lĩnh thị thường mục tiêu.
- Phấn đấu trở thành doanh nghiệp sản xuất phân bón, hóa chất có sản phẩm xuất khẩu ra thị trường nước ngoài với khối lượng lớn.
- Cải thiện chất lượng sản phẩm, an toàn sức khỏe và thân thiện môi tRường. Tiếp tục nghiên cứu sản phẩm mới, đa dạng hóa về chủng loại, phong phú và hình thức đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu ra nước ngoài.
- Tiếp tục duy trì và phát triển nghiên cứu xây dựng mô hình mới và phù hợp với hoạt động công ty và xã hội phát triển.

- ***Các mục tiêu phát triển bền vững:***

- Là doanh nghiệp văn hóa và có trách nhiệm xã hội cao.
- Cải thiện môi trường làm việc và môi trường sống tại Công ty và trên các địa bàn xung quanh Công ty.
- Công ty đầu tư nâng cấp và cải tạo các khu thể thao, vui chơi giải trí, có trách

nhiệm với đời sống cộng đồng tại địa phương.

5. Các rủi ro

5.1. Rủi ro về kinh tế

Bức tranh kinh tế thế giới năm 2022 phân chia thành hai nửa rõ rệt: 06 tháng đầu năm và 06 tháng cuối năm 2022. Bước vào đầu năm 2022, kinh tế toàn cầu phục hồi và tăng trưởng mạnh mẽ sau một năm suy thoái vì đại dịch Covid-19. Tuy nhiên, kể từ giữa năm 2022, khi xung đột Nga - Ukraine gia tăng, kết hợp chính sách "Zero Covid" của Trung Quốc làm chậm lại đà phục hồi kinh tế toàn cầu, gia tăng tình trạng gián đoạn nguồn cung và đẩy giá hàng hóa thế giới tăng mạnh.

Ngoài ra, cũng có những rủi ro đến từ trong nước, mặc dù chất lượng tài sản ngân hàng đã được cải thiện kể từ cuối năm 2021, rủi ro tiêu cực đối với tăng trưởng tăng lên, căng thẳng trên thị trường bất động sản và trái phiếu doanh nghiệp, điều kiện thanh khoản ngân hàng thắt chặt hơn và lãi suất cao đòi hỏi phải giám sát chặt chẽ rủi ro ổn định tài chính.

5. 2. Rủi ro lãi suất

Năm 2022 qua đi với nhiều cung bậc đa dạng trên thị trường tài chính - tiền tệ, mà động thái nổi bật trong số đó là các ngân hàng trung ương (NHTW) tích cực sử dụng chính sách lãi suất theo hướng thắt chặt nhằm đối phó với xu hướng tăng lạm phát ở hầu hết các nước trên thế giới. Tính chung trong năm 2022, đã có ít nhất khoảng 300 đợt tăng lãi suất của các NHTW trên toàn cầu, tức cao hơn gần 3 lần so với cùng kỳ năm 2021 (trong năm 2021, thế giới có 113 lượt tăng lãi suất)…

Phù hợp với bối cảnh quốc tế và tình hình vĩ mô, lạm phát trong nước cũng như mục tiêu chính sách tiền tệ, lần đầu tiên trong 02 năm trở lại đây, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) chính thức nâng các mức lãi suất điều hành: Lần thứ nhất vào ngày 23/9/2022 và lần thứ hai từ ngày 25/10/2022. Lãi suất cao sẽ có lợi cho người gửi tiền, song làm tăng chi phí vốn và do đó hạn chế đầu tư xã hội, kéo theo áp lực tăng đình trệ suy thoái, thất nghiệp và phá sản, gây áp lực lạm phát tương lai bởi gánh nặng nợ lãi huy động cho ngân hàng và ngân sách nhà nước. Đồng thời, mức lãi suất cho vay cao "ở đầu vào" sẽ được doanh nghiệp - người vay tự động chuyển vào giá cả "ở đầu ra", làm tăng mặt bằng giá xã hội chung, tức làm tăng lạm phát chi phí đẩy cho nền kinh tế.

Hiện nay, Công ty đang tìm cách giảm thiểu rủi ro lãi suất, kiểm soát chặt chẽ công nợ phải thu, tối ưu hoá việc sử dụng vốn, tăng vòng quay đồng tiền, ưu tiên thanh toán nợ trước hạn đối với các khoản vay có lãi suất cao, đảo nợ, cơ cấu lại các khoản vay từ lãi suất cao xuống lãi suất thấp.

5.3. Rủi ro lạm phát

Việc giá hàng hóa thế giới tăng (bao gồm giá dầu, lương thực, thực phẩm) cùng với sự gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu làm gia tăng chi phí sản xuất, khiến lạm phát toàn cầu tăng lên nhanh chóng, nhiều quốc gia chứng kiến mức lạm phát kỷ lục trong nhiều năm. Điều này đã khiến các Ngân hàng Trung ương phải thực hiện thắt chặt chính sách tiền tệ nhanh và mạnh để kiểm soát lạm phát.

Căn cứ vào diễn biến tình hình thực tế, Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao đã đưa ra các điều chỉnh kịp thời đối với hoạt động của mình để phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh.

5.4. Rủi ro đặc thù ngành nghề

Ngành phân bón thuộc đầu vào của chuỗi giá trị trong hoạt động sản xuất nông nghiệp, tình trạng cạnh tranh cao và ảnh hưởng mạnh của các yếu tố như:

Thứ nhất, giá cả đầu vào, đầu ra: Trong thời gian qua do giá nguyên, nhiên liệu đầu vào biến động liên tục tăng mạnh trong 06 tháng đầu năm và có xu hướng giảm trong nửa cuối năm 2022 tuy nhiên vẫn ở mức cao, đã gây tâm lý không tốt đến các nhà phân phối làm việc nhận hàng về cầm chừng; tình trạng thiếu quặng Apatit cho sản xuất Supe lân vẫn tiếp diễn gây khó khăn cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thứ hai, người dân có xu hướng chuyển đổi sử dụng phân bón theo hướng cân đối và hiệu quả, tăng cường sản xuất, sử dụng phân bón hữu cơ, thay thế phân bón vô cơ bằng phân bón hữu cơ theo tỷ lệ phù hợp với điều kiện sản xuất trồng trọt của địa phương…các yếu tố trên đã làm sản lượng tiêu thụ phân bón của Công ty bị ảnh hưởng.

Thứ ba, giá cả các mặt hàng nông sản cũng ảnh hưởng đến nhu cầu tiêu thụ phân bón của người nông dân. Trong đó, yếu tố ảnh hưởng mạnh nhất đó là khí hậu và mùa vụ. Nếu như thời tiết mưa nhiều hoặc hạn hán sẽ gây ảnh hưởng đến việc sinh trưởng của các loại cây trồng qua việc không hấp thụ được lượng phân bón. Để cải thiện điều này, người dân phải tiếp cận, lựa chọn và sử dụng những giống cây trồng tốt cùng với các loại phân bón tốt (đầu vào) và đầu ra là các sản phẩm nông nghiệp đấy phải có thương hiệu, chất lượng cao trên thị trường.

Diện tích đất canh tác bị thu hẹp do quá trình đô thị hóa, phát triển du lịch, giao thông, dân số tăng nhanh, sạt lở đất do biến đổi khí hậu... Bên cạnh đó, một nguyên nhân nữa rất quan trọng, đó là việc phát triển ồ ạt các khu công nghiệp, khu du lịch chiếm diện tích lớn tại các khu đất nông nghiệp... dẫn đến tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất….đã tác động không nhỏ đến sản lượng tiêu thụ phân bón của Công ty.

5.6. Rủi ro cạnh tranh từ thị trường

Sự cạnh tranh ngày càng dữ dội của thị trường phân bón do nguồn cung phân bón lớn hơn nhu cầu thị trường; diện tích đất canh tác nông nghiệp bị thu hẹp; ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh; diễn biến thị trường nông sản không thuận lợi, giá phân bón ở mức cao trong khi giá bán các loại nông, lâm sản sau thu hoạch thấp, không đủ bù đắp chi phí đầu tư nên người nông dân hạn chế đầu tư phân bón. Tình trạng phân bón giả, phân bón nhái, phân bón kém chất lượng trên thị trường cũng làm ảnh hưởng đến thương hiệu và sản lượng tiêu thụ phân bón của Công ty trên thị trường.

5.7. Máy móc thiết bị

Công ty sản xuất với quy mô lớn, mỗi năm cung cấp cho trị trường gần 01 triệu tấn sản phẩm phân bón và hóa chất, tuy nhiên dây chuyền sản xuất của Công ty đã cũ và lạc hậu chủ yếu từ những năm 60 của thế kỷ trước dẫn đến chi phí mỗi lần đại tu, sửa chữa lớn. Bên cạnh đó do hệ lụy của cơ cấu Doanh nghiệp Nhà nước để lại nên số lao động tương đối đông năng suất lao động thấp, dẫn đến việc chuyển đổi cơ cấu sản xuất chậm.

5.8. Rủi ro khác

Ngoài những rủi ro nêu trên trong quá trình hoạt động thì Công ty còn chịu tác động mang tính khách quan như thiên tai, hỏa hoạn, những biến đổi khắc nghiệt của khí hậu, vấn đề chính trị, v.v… có thể gây thiệt hại về con người và tài sản. Do vậy, Công ty đã chủ động xây dựng biện pháp phòng ngừa nếu có thiệt hại xảy ra từ những nguyên nhân trên./.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm qua các năm:

Bảng số 1: Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm năm 2021-2022

Đơn vị tính : Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.155,7	2.801,0
Doanh thu hoạt động tài chính	12,3	8,5
Thu nhập khác	4,7	7,1
Tổng doanh thu	**3.172,7**	**2.816,6**
Tỷ lệ tăng trưởng tổng doanh thu (%)	*12,6*	*22,9*

Bảng số 2: Cơ cấu lợi nhuận năm 2021-2022

Đơn vị tính : Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
Doanh thu thuần (DTT)	3.155,7	2.801,0
Tỷ lệ tăng trưởng (%)	*12,6*	*22,9*
LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	454,4	372,6
LN gộp/DTT (%)	*14,3*	*13,3*
LN thuần từ hoạt động kinh doanh	108,6	79,0
LN thuần /DTT (%)	*3,4*	*2,8*
Lợi nhuận trước thuế	112,4	85,3
LN trước thuế/DTT (%)	*3,5*	*3,0*
Lợi nhuận sau thuế	88,5	67,0
LN sau thuế/DTT(%)	*2,8*	*2,3*

Bảng số 3: Cơ cấu chi phí năm 2021-2022

Đơn vị tính : Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
Giá vốn hàng bán	2.701,2	2.428,3
GVHB/DTT (%)	*85,5*	*86,6*
Chi phí tài chính	21,0	14,8
CPTC/DTT (%)	*0,6*	*0,5*
Chi phí bán hàng	136,3	140,2
CPBH/DTT (%)	*4,3*	*5,0*
Chi phí quản lý doanh nghiệp	200,6	147,0
CPQLDN/DTT (%)	*6,3*	*5,2*
Chi phí khác	0,9	0,8
CPK/DTT (%)	*0,02*	*0,02*

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm từ 2021-2022 của Công ty)

Trong năm 2022 do tình hình kinh tế thế giới bất ổn, giá cả biến động khó lường làm ảnh hưởng đến việc sản xuất kinh doanh của Công ty, nhưng Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty đã có những chiến lược về sản xuất kinh doanh nhất là khâu bán hàng. Ban điều hành đã ban hành những cơ chế về bán hàng linh hoạt ở từng giai đoạn do vậy doanh thu bán hàng năm 2022 tăng 254,6 tỷ đồng, đồng thời trong năm Ban điều hành Công ty đã nắm bắt được thời điểm phù hợp để nhập những lô nguyên liệu với giá hợp lý nên làm cho tỷ trọng của giá vốn trên doanh thu thuần năm 2022 thấp hơn so với cùng kỳ năm 2021 là 1%, do vậy lợi nhuận gộp từ bán hàng đã tăng 81,7 tỷ (bằng 121,9%). Bên cạnh đó các yếu tố chi phí như chi phí tài chính tăng 6,2 tỷ đồng, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 55,5 tỷ nhưng chi phí bán hàng giảm 3,9 tỷ đồng so với cùng kỳ nên lợi nhuận sau thuế năm 2022 đã tăng 21,5 tỷ đồng so với năm 2021.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban Điều hành

Bảng số 4: Danh sách thành viên Ban Điều hành năm 2022

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Phạm Thanh Tùng	Tổng Giám đốc Công ty	
2	Ông Nguyễn Thành Công	Phó Tổng Giám đốc Công ty	
3	Ông Vũ Xuân Hồng	Phó Tổng Giám đốc Công ty	
4	Ông Văn Khắc Minh	Phó Tổng Giám đốc Công ty	
5	Ông Lê Hồng Thắng	Kế toán trưởng Công ty	

- Lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành của thành viên Ban Điều hành:

Họ và tên : **PHẠM THANH TÙNG**

- Số CCCD : 001073023372. Ngày cấp: 02/03/2020. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 31/08/1973
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Nhà 1 Lô C, Khu Hóa chất , Phố Nghĩa Đô (Ngõ 100 cũ) Hoàng Quốc Việt,TP Hà Nội,
- Địa chỉ hiện tại : Nhà 1 Lô C, Khu Hóa chất , Phố Nghĩa Đô (Ngõ 100 cũ) Hoàng Quốc Việt,TP Hà Nội,
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Kinh tế Hóa chất, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác :

12/1996 đến 04/2003	Chuyên viên, Phó phòng, Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Công ty Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ
05/2003 đến 05/2006	Chuyên viên Ban Kế hoạch Kinh doanh, Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam

06/2006 đến 10/2014	Phó Trưởng Ban Kế hoạch Kinh doanh, Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam nay là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
11/2014 đến 03/2015	Phó Trưởng Ban - Phụ trách Ban Kế hoạch Kinh doanh Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
04/2015 đến 03/2019	Trưởng Ban Kế hoạch Kinh doanh Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
05/2015 đến 05/2020	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tập đoàn HCVN
04/2015 đến 08/2017	Bí thư Chi bộ Kế hoạch Kinh doanh - Hợp tác phát triển (Nhiệm kỳ 2015-2017). Từ tháng 9/2017 - đến tháng 8/2019 của nhiệm kỳ 2017-2020, tách Chi bộ;
09/2019 đến 05/2020	Bí thư chi bộ Ban Kế hoạch Kinh doanh
04/2019 đến 05/2020	Trưởng Ban Kế hoạch Kinh doanh Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (Bổ nhiệm lại) * Người đại diện phần vốn Tập đoàn: *- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Ắc quy Tia sáng từ 4/2012-4/2015;* *- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần thuốc sát trùng Việt Nam 4/2013-4/2016;* *- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Phân bón Hóa chất Cần Thơ 4/2013-4/2015;* *- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam 12/2013-4/2016* *- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần bột giặt Net: Từ 6/2016-7/2017;* - Chủ tịch HĐQT công ty cổ phần Pin Ắc quy Miền Nam: (4/2017 đến 5/2020); - Chủ tịch HĐQT công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình: (5/2019 đến 5/2020);
06/2020 đến Nay	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Supe PP và HC Lâm Thao

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 0 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 22.571.280 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Họ và tên : NGUYỄN THÀNH CÔNG

- Số CMND : 130122177. Ngày cấp: 06/6/2011. Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 31/8/1962
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Khu 5, Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ
- Địa chỉ hiện tại : Khu 5, Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Cơ khí
- Quá trình công tác :

+ *Từ 1985 đến 1999*	:	*Kỹ sư cơ khí, Phân xưởng A xít số 2, Công ty Supe Phốt phát và Hoá chất Lâm Thao*
+ *Từ 1999 đến 2001*	:	*Cán bộ kỹ thuật phòng Cơ điện, Công ty Supe Phốt phát và Hoá chất Lâm Thao*
+ *Từ 2001 đến 2005*	:	*Phó phòng Cơ điện, Công ty Supe Phốt phát và Hoá chất Lâm Thao*
+ *Từ 2005 đến 2011*	:	*Trưởng phòng Cơ điện, CTCP Supe Phốt phát và Hoá chất Lâm Thao*
+ *Từ 11/2011 đến nay*	:	*Phó Tổng Giám đốc CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao*
+ *Từ 22/4/2015 đến nay*	:	*Thành viên HĐQT CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao*

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	*Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao*
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cơ khí Supe Lâm Thao Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Supe Lâm Thao
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	:	6.003 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu	:	11.285.640 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Họ và tên	**:**	**VĂN KHẮC MINH**
- Số CMND	:	130046650. Cấp ngày: 01/10/2005. Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ
- Giới tính	:	Nam
- Ngày sinh	:	28/10/1962
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú	:	TT Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, Phú Thọ
- Địa chỉ hiện tại	:	TT Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, Phú Thọ
- Trình độ văn hóa	:	10/10.
- Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư xây dựng, Kỹ sư hóa vô cơ.
- Quá trình công tác	:	

Từ tháng 10/1985 đến tháng 7/1988	*Cán bộ kỹ thuật Ban quản lý công trình khu A, Học viện Kỹ thuật Quân sự, Bộ Quốc phòng. Địa chỉ: xã Gia Khánh, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phú.Cấp bậc quân hàm:*

	Trung úy
Từ tháng 8/1988 đến tháng 12/1996	*Trưởng ca vận hành Phân xưởng Axit 1 (nay là Xí nghiệp Axit) Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao*
Từ tháng 12/1996 đến tháng 4/2000	*Cán bộ kỹ thuật Phòng Kỹ thuật công nghệ, Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.*
Từ tháng 5/2000 đến tháng 7/2007	*Phó trưởng phòng Kỹ thuật công nghệ,Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao*
Từ tháng 7/2007 đến tháng 3/2010	*Trưởng phòng Kỹ thuật công nghệ, Công ty Supe phốt phát và hóa chất Lâm Thao*
Từ tháng 4/2010 đến tháng 11/2013	*Trưởng phòng Kỹ thuật, An toàn và Môi trường, Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao*
Từ 15/11/2013 đến nay	*Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao*

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : *Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao*
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Lâm Thao
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 295 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Họ và tên : VŨ XUÂN HỒNG

- Số CMND : 130953911. Cấp ngày 16/6/2006. Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 02/8/1963

- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Sơn Vi, Lâm Thao, Phú Thọ
- Địa chỉ hiện tại : Sơn Vi, Lâm Thao, Phú Thọ
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư hóa vô cơ.
- Quá trình công tác :

+ *Đến ngày 13/01/2014*	:	*Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao*
+ *Từ 16/01/2014 đến nay*	:	*Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao*

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Lâm Thao.
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 0 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty. : Không

Họ và tên : LÊ HỒNG THẮNG

- Số CMND : 130830898. Ngày cấp: 27/3/2006. Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 16/7/1966
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Khu 5, Thị trấn Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ
- Địa chỉ hiện tại : Khu 5, Thị trấn Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ
- Trình độ văn hóa : 10/10

- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế.
- Quá trình công tác :

+ *Từ 1988 đến 2001*	:	*Phòng Tài chính - Kế toán, Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao*
+ *Từ 2001 đến 2002*	:	*Phó phòng Tài chính - Kế toán, Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao*
+ *Từ 2002 đến 2003*	:	*Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao*
+ *Từ 2003 đến 2009*	:	*Kế toán trưởng Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao*
+ *Từ 2009 đến 22/4/2015*	:	*Thành viên HĐQT, KTT Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao*
+ *Từ 22/4/2015 đến nay*	:	*Kế toán trưởng CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao*

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : *Kế toán trưởng CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao*
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 5.220 cổ phần.
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:

Không có thay đổi về nhân sự Ban Điều hành Công ty trong năm 2022.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên

Bảng số 5: Cơ cấu lao động của Công ty (tính đến ngày 01/03/2023)

Nội dung	Số lượng (người)	Tỉ trọng (%)
Tổng số	**1.856**	**100%**
1. Phân theo đối tượng phục vụ sản xuất		
- Cán bộ quản lý	150	8,2%
- Nhân viên kỹ thuật, nghiệp vụ (gián tiếp)	223	12,0 %
- Nhân viên phục vụ	232	12,5 %
- Công nhân trực tiếp sản xuất	1.251	67,3%
2. Phân theo giới tính		
- Nam	1.307	70,4 %
- Nữ	549	29,6 %

(Nguồn: Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao)

- ***Tóm tắt chính sách đối với người lao động:***

1. Chính sách đào tạo phát triển nguồn nhân lực

- Luôn nhận định nguồn nhân lực là vấn đề "sống còn" của một doanh nghiệp, có vai trò quan trọng cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, nên Công ty luôn chú trọng đầu tư cho vấn đề "con người", trong đó có ưu tiên công tác đào tạo phát triển và đa dạng hóa nguồn nhân lực, trang bị; không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn và tay nghề cho người lao động.
- Căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu của công việc mà Công ty tổ chức đào tạo cho phù hợp. Chú trọng đào tạo kiến thức thực tiễn cho cán bộ kỹ thuật, nghiệp vụ; phối hợp tổ chức hoặc cử đi đào tạo nâng cao kiến thức quản lý chuyên ngành, quản lý nhà nước, quản lý hành chính, pháp luật; các vấn đề về hoạt động tài chính, thị trường, tiền tệ…Tập trung bồi dưỡng chuyên sâu nhằm nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc.
- Đối với công nhân trực tiếp sản xuất, chú trọng đào tạo nâng cao trình độ tay nghề cho công việc đang làm; cập nhật các kiến thức mới, công nghệ mới…sẵn sàng cho công việc khi cần chuyển đổi công nghệ.

2. Chính sách về đời sống, việc làm và phúc lợi

- Công ty thường xuyên chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động,

tạo điều kiện cho người lao động làm việc, học tập, khuyến khích người lao động phát huy khả năng sáng tạo trong sản xuất. Công ty chú trọng xây dựng môi trường làm việc đảm bảo các điều kiện phát huy yếu tố con người, quan tâm đúng mức đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

- Công ty đảm bảo công ăn việc làm và duy trì mức thu nhập ổn định, đảm bảo cuộc sống cho người lao động. Thu nhập bình quân năm 2022 đạt 10,97 triệu đồng/người/tháng.
- Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe NLĐ, hàng năm tổ chức thực hiện kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV toàn Công ty, khám chuyên sâu, tư vấn, phát hiện bệnh sớm và tổ chức điều trị cho các bệnh nhân theo đúng quy định. Mua bảo hiểm sức khỏe cho NLĐ đảm bảo quyền lợi, chế độ tốt nhất cho CBCNV Công ty;
- Duy trì, cải thiện, chất lượng bữa ăn giữa ca, đảm bảo, đúng định lượng, đủ dinh dưỡng, an toàn, vệ sinh, thực phẩm; đặc biệt, trong năm 2022, Công ty đã cải cách, đổi mới rất mạnh mẽ công tác quản lý, và tổ chức bữa ăn giữa ca cho NLĐ; đổi mới từ quy trình mua sắm, lựa chọn lương thực, thực phẩm đầu vào, đến quy trình bảo quản, chế biến, nấu ăn và đặc biệt đổi mới về cách thức quản lý, thái độ phục vụ, đảm bảo khoa học, chu đáo và văn minh;
- Khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát, trên khắp cả nước, Công ty đã chăm lo chu đáo cho 600 lao động làm việc theo phương án ”3 tại chỗ”, sắm sửa trang thiết bị cá nhân, lương thực, thực phẩm và xây dựng Quy chế trả lương khuyến khích cho NLĐ. Sau giai đoạn dịch bệnh, tiếp tục khôi phục, tổ chức lại sản xuất, sắp xếp, bố trí lại nguồn nhân lực và tìm cách khắc phục các tồn tại, ảnh hưởng do đại dịch Covid-19 để lại...
- Hàng năm, tổ chức tặng quà cho các cháu là con của người lao động có thành tích cao trong học tập và thi đỗ vào các Trường Đại học góp phần động viên, khích lệ tinh thần học tập của các cháu, từ đó người lao động thêm tin tưởng, yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty.
- Trong bối cảnh biến thể phụ BA.5 của Omicron đã xâm nhập vào Việt Nam, tình hình dịch bệnh còn hết sức phức tạp, khó lường, nhằm tăng cường miễn dịch phòng bệnh Covid-19 cho người lao động đã được tiêm chủng, trong hai ngày 06-07 tháng 7 năm 2022, tại Phòng Y tế, Công ty tổ chức tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lại lần 2 (mũi 4) cho toàn thể người lao động Công ty và ba Công ty cổ phần với số lượng 2.200 người.

3. Chính sách đào tạo:

3.1. Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm theo nhân viên và theo phân loại nhân viên.

a) Số giờ đào tạo trung bình năm 2022 cho người lao động toàn Công ty là: 27.4 giờ/người/năm.

b) Số giờ đào tạo trung bình năm 2022 theo từng đối tượng người lao động là:

- Đối với lực lượng lao động là quản lý và gián tiếp:

7.088 giờ : 707 người = 10,02 giờ/người/năm.

- Đối với lực lượng là lao động trực tiếp:

81.728 giờ : 2.527 người = 32,34 giờ/người/năm

3.2. Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

- Công ty tiếp tục quan tâm, đầu tư cho công tác đào tạo nâng cao trình độ về quản lý kinh tế, quản trị doanh nghiệp, về lý luận chính trị cho các cán bộ quản lý và cán bộ có năng lực, triển vọng thuộc diện cán bộ nguồn kế cận, quy hoạch.

- Đào tạo chuyên sâu các ngành nghề, có các chương trình đào tạo theo chuyên đề, đồng thời thường xuyên bồi dưỡng nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên kỹ thuật, kinh tế nhằm đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đào tạo mới, đào tạo chuyển nghề, đào tạo lại cho công nhân để nâng bậc và nâng cao tay nghề cho người lao động.

- Đào tạo huấn luyện về an toàn lao động, vệ sinh lao động thường xuyên liên tục cho người lao động trong Công ty theo quy định.

4. Chính sách lương thưởng, trợ cấp:

- Công ty luôn cố gắng duy trì và tạo đủ công ăn việc làm cho người lao động, không để người lao động không có việc làm, nghỉ không lương. Người lao động được bố trí, sắp xếp công việc ổn định và nâng cao thu nhập.

- Công ty xây dựng và thực hiện các chính sách, chế độ, BHXH đầy đủ và kịp thời cho cán bộ công nhân viên không may bị ốm đau, tai nạn, bệnh hiểm nghèo, gặp khó khăn trong cuộc sống…. Trong năm 2022, đã tư vấn cho NLĐ sức khỏe yếu về chấm dứt HĐLĐ hưởng chế độ nội bộ theo Quyết định 75 của Tổng Giám đốc với tổng số tiền hỗ trợ 13 tỷ đồng.

- Ngoài tiền lương hàng tháng còn duy trì thưởng trong các dịp lễ tết hàng năm bằng tiền và hiện vật, tiền lương bổ sung tháng 13, tiền trang phục, tiền quà vào ngày

sinh nhật của CBCNV Công ty...

- Công ty có quỹ phúc lợi hàng năm để chi phí và phát triển các hoạt động phong trào thể thao- văn hóa - văn nghệ của công nhân viên chức lao động, đặc biệt quan tâm đến lao động nữ góp phần nâng cao sức khỏe và tinh thần đối với người lao động, tạo không khí phấn khởi, đoàn kết thi đua lao động sáng tạo toàn Công ty.

- Duy trì và tạo mọi điều kiện có được để nâng cao các chính sách ưu đãi, bảo vệ quyền lợi tối đa cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án, đầu tư góp vốn công ty

a) Các khoản đầu tư:

Công tác đầu tư xây dựng (ĐTXD) năm 2022 của Công ty tập chung chủ yếu vào các dự án mua sắm thiết bị thay thế để cải tạo nâng cấp các hệ thống, dây chuyền nhằm duy trì sự an toàn, ổn định sản xuất và các dự án cải tạo môi trường theo yêu cầu quy định. Các dự án đầu tư này tuy không trực tiếp tạo ra sản phẩm mới nhưng góp phần không nhỏ trong việc đảm bảo an toàn, ổn định sản xuất và tuân thủ đúng các quy định về môi trường.

Năm 2022 bên cạnh những khó khăn về lạm phát, lãi suất, tỷ giá và biến động mạnh về giá nguyên vật liệu ảnh hưởng đến việc xây dựng đầu tư của các dự án. Tuy nhiên cũng có nhiều thuận lợi khi việc lựa chọn nhà thầu được thực hiện qua Hệ thống mạng Đấu thầu Quốc gia, thông tin gói thầu được đăng tải rộng rãi, thu hút nhiều nhà thầu quan tâm, lựa chọn được những nhà thầu có chất lượng tốt, giá cả cạnh tranh. Bên cạnh đó, việc giá phân bón tăng cao trong năm 2022 giúp cho doanh thu và lợi nhuận của Công ty tăng trưởng vượt bậc tạo thuận lợi cho việc giải ngân các dự án đầu tư được nhanh chóng, thuận tiện.

Năm 2022, giá trị đầu tư xây dựng thực hiện đạt 24,217 tỷ đồng, vượt mức kế hoạch cấp trên giao, đạt 112% kế hoạch năm, cụ thể:

+ Các dự án chuyển tiếp từ năm 2021 gồm: Dự án đầu tư Hệ thống Quan trắc khí thải tự động, liên tục Dây chuyền sản xuất Axít 2 - Xí nghiệp Axít; Dự án đầu tư mua sắm Cầu trục gầu ngoạm 15 tấn - Xí nghiệp Supe 2.

+ Các dự án đầu tư mới gồm: Dự án mua sắm xe ô tô; Dự án đầu tư hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục Xí nghiệp Supe 2; Dự án đầu tư cải tạo hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt; Dự án đầu tư cải tạo thay thế Hệ thống Tủ máy cắt chân không 6kV Trạm 7; Dự án mua sắm quạt cao áp - Xí nghiệp Axít.

***** Kế hoạch ĐTXD năm 2023 của Công ty với giá trị là 23,23 tỷ đồng (không bao gồm một số dự án ở bước chuẩn bị đầu tư) tập trung với các mục tiêu chủ yếu sau:

- Nhóm các Dự án cải tạo chiều sâu, thay thế các hạng mục thiết bị nhằm duy trì sự an toàn, ổn định sản xuất trong các dây chuyền hiện có như: Dự án mua sắm Cầu trục 10 tấn - Xí nghiệp Supe 1; Dự án thay thế tháp thấp thụ 1 (oleum) - Xí nghiệp Axit; Dự án đầu tư cải tạo hệ thống điện và kết nối SCADA trạm 110kV; Dự án mua sắm thiết bị như hệ thống máy nén không khí, Quạt cao áp số 2....Thực hiện giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án cải tạo, thay thế tháp tiếp xúc dây chuyền 2-Xí nghiệp Axit.

- Nhóm các Dự án về môi trường: Dự án cải tạo hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền Axít 1 - Xí nghiệp Axít;

- Nhóm các Dự án đầu tư mới: Dự án đầu tư kho chứa nguyên liệu và sản phẩm tại Công ty,...Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư (nghiên cứu, tìm hiểu thị trường; tìm hiểu công nghệ, tổng mức đầu tư...) dự án sản xuất Kali Sunphat.

Việc triển khai thực hiện các dự án này đòi hỏi Công ty phải nghiên cứu, tìm hiểu để có phương án đầu tư tối ưu nhất, đảm bảo hiệu quả của công tác đầu tư.

b) Các công ty liên kết:

- Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Lâm Thao

- Giấy CNĐKKD số 1803000420 đăng ký lần đầu ngày 25/07/2006 và thay đổi lần thứ 5 ngày 06/09/2021 do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp;
- Vốn điều lệ đăng ký: 14.500.000.000 đồng;
- Địa chỉ: Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
- Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh bao bì
- Vốn góp của LAFCHEMCO: 4.350.000.000 đồng, chiếm 30% vốn điều lệ.
  Số cổ phần: 435.000 Cổ phần.

- Công ty Cổ phần Cơ khí Supe Lâm Thao

- Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 2600398844 đăng ký lần đầu ngày 14/08/2007 và thay đổi lần 4 ngày 04/03/2022 do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp;
- Vốn điều lệ đăng ký: 12.470.000.000 đồng;
- Địa chỉ: Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
- Hoạt động kinh doanh chính: Gia công, sửa chữa cơ khí
- Vốn góp của LAFCHEMCO: 3.616.300.000 đồng, chiếm 29% vốn điều lệ;
- Số cổ phần: 361.630 Cổ phần.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Bảng số 6: Tình hình tài chính của Công ty năm 2021 – 2022

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	So sánh	
	(VNĐ)	(VNĐ)	+/-	%
Tổng giá trị tài sản	2.279.972.092.251	2.295.101.707.452	-15.129.615.201	99,34%
Doanh thu thuần	3.155.706.395.995	2.801.047.084.462	354.659.311.533	112,66%
Lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh	454.456.469.988	372.671.030.045	81.785.439.943	121,95%
Lợi nhuận khác	3.752.882.194	6.310.746.674	-2.557.864.480	59,47%
Lợi nhuận trước thuế	112.452.755.968	85.318.768.486	27.133.987.482	131,80%
Lợi nhuận sau thuế	88.528.279.022	67.024.386.618	21.503.892.404	132,08%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	721,68	526,42	195	137,09%

(Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2022 của Công ty)

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng số 7: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2021 - 2022

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (=TSNH/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,08	2,04
Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,76	1,02
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,41	0,42
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,69	0,72
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho BQ	Lần	2,44	3,11
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,38	1,22
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			

Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,81	2,39
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	6,58	5,03
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	3,88	2,92
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	3,44	2,82

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021, 2022 của Công ty)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Vốn điều lệ Công ty: 1.128.564.000.000 đồng
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 112.856.400 cổ phần.
- Loại cổ phần: Tự do chuyển nhượng.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Bảng số 8: Tình hình cổ đông tại thời điểm 24/8/2022

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	9.391	33.640.311	29,808%
1.1	*Tổ chức*	*21*	*579.077*	*0,513%*
1.2	*Cá nhân*	*9.370*	*33.061.234*	*29,295%*
2	Cổ đông nước ngoài	24	32.439	0,029%
2.1	*Tổ chức*	*6*	*15.322*	*0,014%*
2.2	*Cá nhân*	*18*	*17.117*	*0,015%*
3	Nhà nước	1	78.791.985	69,816%
4	Công đoàn Công ty	1	391.665	0,347%
Tổng cộng		**9.417**	**112.856.400**	**100%**

(Nguồn: Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao)

Bảng số 9: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 01/3/2023

STT	Tên cổ đông	Số CMT/Hộ chiếu/Giấy CNĐKDN	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0100100061	Số 1A Phố Tràng Tiền, P. Tràng Tiền, Hà Nội	78.791.985	69,816%
Tổng cộng:				**78.791.985**	**69,816%**

(Nguồn: Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Không.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không.

e) Các chứng khoán khác

Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

Nhằm kịp thời xử lý những biến đổi có thể gây tác động xấu đến môi trường, toàn bộ chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty đều được giám sát chặt chẽ theo yêu cầu của báo cáo đánh giá tác động môi trường/ cam kết bảo vệ môi trường được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Tình hình quản lý chất thải của Công ty trong năm 2022 như sau:

TT	Loại chất thải	Đơn vị tính	Lượng phát thải	Lượng xử lý	Mức độ, % xử lý
1	Khí thải	Nm^3/h	1.719.213.300	1.719.213.300	100 %
2	Nước sản xuất (Supe I + Supe II)	m^3/năm	12.703	12.703	100 %
3	Nước làm mát (Axit)	m^3/năm	6.907.320	6.907.320	100 %
4	Nước thải sinh hoạt	m^3/năm	302.400	302.400	100 %
5	Chất thải rắn công nghiệp	tấn/năm	5.495,44	5.495,44	100 %
6	Chất thải rắn sinh hoạt	tấn/năm	1.355,8	1.355,8	100 %
7	Chất thải nguy hại	tấn/năm	22,24	22,24	100 %

6.1. Tác động lên môi trường:

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp: 20.106,1 tấn CO2

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp: 5.510,8 tấn CO2

- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Sử dụng hơi nhiệt thừa để sản xuất điện; Sử dụng nhiệt sinh khối để thay thế than trong sấy sản phẩm; Nâng cao hiệu suất vê viên tạo hạt sản phẩm NPK; Sử dụng biến tần, nâng cao cosφ; thay thế điện ánh sáng có mức tiêu thụ điện thấp; sử dụng đèn chiếu sáng năng lượng mặt trời.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

TT	Loại nguyên liệu	Đơn vị	Lượng sử dụng
1	Lưu huỳnh	tấn	44.388,4
2	NaOH	kg	27.200
3	Na_3PO_4	kg	650
4	Apatít 31,5% P_2O_5; 15% H_2O	tấn	248.358,5
5	Apatít 30,5% P_2O_5; 15% H_2O	tấn	28.105,9
6	A xít H_2SO_4 100%	tấn	131.144,3
7	Sécpentin	tấn	1.921,4
8	$(NH_4)_2SO_4$	tấn	92.833,7
9	Urê	tấn	11.897,4
10	Supe phốt phát đơn	tấn	166.055,6
10.1	*Loại 15% P_2O_5 hữu hiệu*	*tấn*	28.702,7
10.2	*Loại 16% P_2O_5 hữu hiệu*	*tấn*	137.352,9
11	Lân nung chảy	tấn	10.782,9
12	So đa 95% (Na_2CO_3)	tấn	360.910
13	KCl 60% K_2O	tấn	28.956,8
14	Vỏ bao đóng gói sản phẩm	cái	15.906.140
14.1	*Loại bao 50 kg*	*cái*	*4.114.978*
14.2	*Loại bao 25 kg*	*cái*	*11.791.162*

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty: Trong năm Công ty sử dụng 329.165 cái vỏ bao phế liệu để chứa nguyên liệu phục vụ sản xuất, tương đương 10,4%; Số lượng vỏ bao PP, PE thu gom trong tháo dỡ nguyên liệu không thể tái sử dụng để đóng bao nguyên liệu thì Công ty thu gom bán cho đơn vị khác có đủ chức năng tái chế trong sản xuất bao bì tương đương 89,6%.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

a.1. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp:

- Dầu DO: 103.724 lít.

- Sinh khối cho sấy sản phẩm NPK, phụ gia để sản xuất NPK: 12.333 tấn.

a.2. Năng lượng tiêu thụ gián tiếp:

- Điện: 40.217.995 Kwh.

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Sử dụng hơi nhiệt thừa để sản xuất điện: 1.099.560 Kw/năm.

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của hoạt động kinh doanh trong năm)

a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp: Công ty TNHHMTV khai thác công trình thủy lợi Phú Thọ.

- Lượng sử dụng: 497.220 m^3

b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Tuần hoàn 100% nước để tái sử dụng trong sản xuất, không xả thải ra môi trường.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.

a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Trong năm, Công ty có hỗ trợ một số công trình phúc lợi cho địa phương như:

- Duy tu sửa chữa các công trình phúc lợi tại thị trấn Hùng Sơn;

- Đầu tư sửa chữa, vận hành hệ thống đèn chiếu sáng trên trục đường giao thông dân cư thị trấn Hùng Sơn và thị trấn Lâm Thao.

7. Chính sách liên quan đến người lao động:

7.1. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số lượng lao động tính đến ngày 01/03/2023 là: **1.856** người.
- Mức lương trung bình đối với người lao động:

Bảng số 10: Mức lương trung bình đối với người lao động

Năm	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Lương bình quân của người lao động (đồng/người/tháng)	7.440.000	6.474.000	7.750.000	9.780.000	10.970.000

7.2. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Công ty thực hiện tốt các quy định của pháp luật về đảm bảo điều kiện làm việc về ánh sáng, thông gió, vệ sinh, ăn giữa ca, nước uống…. Trong năm 2022 Công ty đặc biệt quan tâm đầu tư cải tạo và sửa chữa "5 nhà" bao gồm: Nhà ăn ca, Nhà tắm, Nhà thay quần áo, Nhà vệ sinh, Nhà Tập thể để phục vụ tốt nhất các nhu cầu đối với người lao động.

- Công ty tiến hành đánh giá, phân loại khu vực độc hại và phân loại nghề theo quy định để làm cơ sở chi trả chế độ bồi dưỡng độc hại theo ca bằng hiện vật cho người lao động đủ số lượng và đúng cơ cấu.

- Công ty trang bị đầy đủ các trang bị An toàn, vệ sinh lao động theo định mức và chế độ hiện hành phù hợp với từng công việc, đảm bảo đúng quy cách và chất lượng theo tiêu chuẩn, danh mục phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động.

- Công ty có chính sách và chế độ phúc lợi mang đến nhiều lợi ích lớn cho người lao động như: Được Công ty mua bảo hiểm sức khỏe thanh toán tiền khám chữa bệnh khi không may bị ốm đau, tai nạn lao động, mắc bệnh hiểm nghèo, bị chết; kịp thời thăm hỏi khi ốm đau, gặp khó khăn; chi quà bằng hiện vật và tiền mặt vào các ngày lễ, tết trong năm và ngày thành lập Công ty; chi phí và phát triển các hoạt động phong trào của người lao động; quà ngày Quốc tế thiếu nhi và rằm Trung thu cho con CBCNV….

- Công ty luôn chú trọng đầu tư, quan tâm đến người lao động cả về đời sống vật chất lẫn tinh thần. Công ty đã có những chính sách, chế độ đãi ngộ và tạo mọi điều kiện cho người lao động được nghiên cứu, học tập, phát huy tối đa năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu công việc.

7.3. Công tác đào tạo người lao động:

- Với mục đích trang bị thêm kiến thức về văn hóa doanh nghiệp. Sáng ngày 10/11/2022, Công ty phối hợp với Công ty CP Tư vấn và Đào tạo Kingsman tổ chức buổi nói chuyện chuyên đề Văn hoá doanh nghiệp và tư duy dịch vụ khách hàng

chuyên nghiệp, đặc biệt là vai trò và lợi ích của Văn hóa doanh nghiệp; trong đó có xây dựng tầm nhìn, sứ mệnh, mục tiêu; xây dựng bộ quy tắc ứng xử; xây dựng văn hóa doanh nghiệp tạo sức mạnh về cạnh tranh doanh nghiệp trong thời kỳ 4.0; Tổng quan về bán hàng và dịch vụ chăm sóc khách hàng trong thời kỳ 4.0; Đạo đức kinh doanh và mối liên hệ với văn hoá doanh nghiệp. Tại đây, nhiều vấn đề đã được thẳng thắn đề cập, thảo luận, phân tích….từ đó làm sâu sắc thêm tầm quan trọng cũng như những giải pháp để xây dựng văn hóa doanh nghiệp và tư duy dịch vụ khách hàng chuyên nghiệp.

- Ngày 09/11/2022, Công ty tổ chức lớp tập huấn kỹ năng chụp ảnh, phỏng vấn và sản xuất video trên Smartphone cho cán bộ, nhân viên phòng Kinh doanh và các thành viên Ban Website của Công ty để nâng cao kiến thức về các lĩnh vực này đáp ứng yêu cầu công việc SXKD trong thời đại công nghệ số.

- Nhằm bồi dưỡng, nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho Đội phòng cháy chữa cháy chuyên trách và bán chuyên trách của Công ty, đồng thời giúp chủ động trong việc phòng, chống và ứng cứu những sự cố về cháy nổ có thể xảy ra. Từ ngày 11/10 đến 14/10/2022, Công ty đã phối hợp cùng Phòng cảnh sát PCCC và cứu nạn cứu hộ - Công an tỉnh Phú Thọ mở lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC năm 2022 cho 427 học viên là CBCNV Công ty tham gia học tập đảm bảo nghiêm túc và hiệu quả.

- Sáng ngày 16/09/2022, Ban Thường vụ Đảng ủy Công ty tổ chức Khai mạc Lớp Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật và công tác tổ chức của Đảng năm 2022. Tham gia lớp bồi dưỡng có 81 đồng chí học viên đã về dự đông đủ, tập trung lắng nghe, ghi chép những điểm quan trọng, mạnh dạn trao đổi từ những kiến thức thực tiễn, từ những băn khoăn, vướng mắc. Qua lớp bồi dưỡng đó đã giúp các đảng viên nâng cao nhận thức về vị trí, tầm quan trọng, nội dung và phương thức thực hiện chức trách, nhiệm vụ, góp phần xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng trong thời kỳ mới và thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Tiếp tục cử cán bộ tham gia các lớp, các khóa học chuyên đề nâng cao trình độ về quản lý, chuyên môn trong và ngoài nước để đáp ứng kịp thời yêu cầu đòi hỏi công việc.

- Lựa chọn và tiếp tục phối hợp với các Trường Đại học, Viện, Trung tâm nghiên cứu có khả năng, năng lực và có uy tín trên cả nước để mở các lớp đào tạo thuộc các lĩnh vực nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ công nhân viên Công ty.

- Thường xuyên đào tạo nâng cao tay nghề, chuyển đổi nghề kịp thời cho công nhân lao động các ngành đáp ứng yêu cầu công nghệ tại các dây chuyền sản xuất trong Công ty.

- Kịp thời khen thưởng cho các cán bộ công nhân viên có thành tích cao trong lao động sản xuất, tổ chức tham quan học tập tại các đơn vị, công ty hoạt động trong cùng ngành nghề, lĩnh vực trong và ngoài nước.

8. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Thời gian qua, bên cạnh việc đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động, Công ty luôn tích cực tham gia công tác nhân đạo từ thiện, an sinh xã hội và hướng tới cộng đồng. Các hoạt động giàu ý nghĩa này đã trở thành điểm sáng trong truyền thống văn hóa của Công ty, thể hiện trách nhiệm của Công ty trong việc cùng phối hợp tham gia tích cực phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Cụ thể:

+ Sáng ngày 20/11/2022, Công ty đã trao ủng hộ Quỹ khuyến học, khuyến tài "Trạng nguyên Vũ Duệ" huyện Lâm Thao với số tiền 200 triệu đồng. Đây là nghĩa cử cao đẹp, là nguồn cổ vũ, động viên tạo điều kiện cho các con em trên địa bàn huyện Lâm Thao vững tâm trong học tập.

+ Công ty hỗ trợ làm đường (với tổng số tiền hỗ trợ là 100 triệu đồng), thắp sáng đường bằng đèn điện (với tổng số tiền hỗ trợ là 20 triệu đồng) cho Xóm công giáo toàn tòng Lâm Lý với 100 hộ dân đi lại rất khó khăn (tại địa bàn thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ), đây được người dân gọi là "Con đường mới ở xóm đạo và tình người ở Supe Lâm Thao". Ngoài ra, Công ty còn hỗ trợ cho xóm 100 triệu đồng để giúp hoàn thiện Nhà thờ giáo họ để từ đó sớm sớm, chiều chiều tiếng chuông nhà thờ ngân vang từ đầu xóm đến cuối xóm, tạo khung cảnh thanh bình đặc trưng của một làng ở trong phố.

+ Công ty đã trao tặng số tiền 50 triệu đồng hỗ trợ xây dựng Nhà văn hoá khu dân cư số 5, xã Thạch Sơn. Đây là sự hỗ trợ, giúp đỡ của Công ty góp phần nâng cao đời sống văn hóa của nhân dân trên địa bàn; đồng thời là nguồn động lực to lớn để cổ vũ, động viên nhân dân nói chung và cấp uỷ, chính quyền xã quyết tâm, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu năm 2022.

+ Sáng ngày 4/8/2022, tại trụ sở UBND xã Chu Hóa (Thành phố Việt Trì), thay mặt Lãnh đạo Công ty, đồng chí Phạm Thanh Tùng, Tổng Giám đốc Công ty đã trao số tiền 100 triệu đồng phát tâm công đức tôn tạo, tu bổ Đình Thượng. Tại buổi tiếp nhận, đồng chí Cao Quang Huy, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Chu Hóa gửi lời cảm ơn đến tình cảm, sự giúp đỡ của cán bộ, người lao động Công ty CP Supe Phốt

phát và Hóa chất Lâm Thao.

+ Công ty phối hợp tổ chức hoạt động tặng quà cho đối tượng là hộ gia đình và các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong Chiến dịch Tình nguyện mùa đông năm 2021, xuân tình nguyện năm 2022 tại xã Yên Sơn -Thanh Sơn và xã Hiền Quan - Tam Nông. Tại đó, Công ty đã trao tặng 45 suất quà bằng tiền, áo ấm, chăn ấm và 300 túi phân NPK Hàm lượng cao 16.8.8 loại 3kg với tổng giá trị 30 triệu đồng cho 15 hộ nghèo, 30 em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bà con nông dân trên địa bàn 02 xã. Đồng hướng dẫn cho đoàn viên thanh niên và bà con nông dân cách sử dụng và bón phân Lâm Thao đúng cách để đạt được hiệu quả và năng suất cao nhất cho cây trồng. Đây là chương trình thường niên, nhằm phát huy vai trò xung kích, tình nguyện và tinh thần "tương thân, tương ái" của tuổi trẻ Công ty trong việc chung sức giúp đỡ thanh thiếu nhi và nhân dân có hoàn cảnh khó khăn, góp phần thực hiện mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2022 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn do các yếu tố như: Yếu tố địa chính trị trên thế giới, khó khăn về giá nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất (giá nguyên giá nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất biến động tăng giảm liên tục, biến động khó lường; tình trạng thiếu quặng Apatit cho sản xuất Supe lân kéo dài….Giá phân bón tăng đột biến trong 06 tháng đầu năm, lại đảo chiều giảm xuống trong nửa cuối năm 2022, tuy nhiên vẫn ở mức cao… đã gây tâm lý không tốt đến các nhà phân phối làm việc nhận hàng về cầm chừng; thị trường phân bón lại có sự canh tranh gay gắt giữa các sản phẩm phân bón cùng loại ở trong nước (cũng như nhập khẩu), nạn phân bón giả, phân bón kém chất lượng... làm các doanh nghiệp sản xuất Supe lân và NPK trong nước nói chung và Công ty nói riêng bị giảm sút về sản lượng tiêu thụ.

Do điều tiết của ngành ngân hàng nguồn vốn trên thị trường bị siết chặt, các nhà phân phối của Công ty rất khó khăn tìm nguồn vốn cho hoạt sản xuất kinh doanh nên hạn chế lấy hàng về kho.

Nhờ sự quan tâm, chỉ đạo của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam; cùng với các giải pháp quản trị về mọi mặt, ứng dụng khoa học và công nghệ, hợp lý hóa các khâu trong sản xuất kinh doanh; Công ty đã thực hiện tốt 3 chương trình mục tiêu đề ra: nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, giá trị doanh nghiệp và cải thiện đời sống người lao động (nộp ngân sách đạt 43 tỷ đồng; doanh thu đạt 3.267 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế đạt 112 tỷ đồng và thu nhập bình quân 10,97 triệu đồng/người/tháng).

1.1. Một số chỉ tiêu phản ánh kết quả SXKD năm 2022 của Công ty như sau:

a. Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá thực tế đạt 3.426 tỷ đồng, bằng 113% so với cùng kỳ, bằng 108% so với kế hoạch năm. Với tổng sản lượng phân bón sản xuất: 754.218 tấn, bằng 83,8% so với kế hoạch năm, giảm 12,7% so với cùng kỳ.

b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ 3.267 tỷ đồng, bằng 108% so với kế hoạch năm, tăng 12,4% so với cùng kỳ. Với tổng sản lượng phân bón tiêu thụ: 530.018 tấn, bằng 76,8% so với kế hoạch năm, giảm 17% so với cùng kỳ.

c. Lợi nhuận trước thuế: 112,4 tỷ đồng, bằng 110,2% KH năm, tăng 31,8% so với cùng kỳ.

d. Nộp ngân sách nhà nước: 43 tỷ đồng.

e. Tổng số lao động bình quân trong năm là 1.953 người. Công ty đã tạo đủ việc làm cho toàn thể Người lao động với thu nhập bình quân 10,97 triệu đồng/người/tháng

1.2. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022

Các dự án trong Kế hoạch ĐTXD năm 2022 được Công ty triển khai thực hiện theo đúng các trình tự, thủ tục của pháp luật hiện hành và Quy chế quản lý ĐTXD của Công ty… đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Giá trị ĐTXD trong năm 2022 đạt 24.217 triệu đồng (hoàn thành 112% so với kế hoạch Tập đoàn giao). Một số hạng mục công trình trọng điểm cụ thể như sau:

- Dự án mua sắm cầu trục 15 tấn kho ủ Xí nghiệp Supe 2.

- Dự án đầu tư cải tạo hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt.

- Dự án đầu tư cải tạo thay thế hệ thống tủ máy cắt chân không 6kV.

- Dự án đầu tư hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục dây chuyền sản xuất Axit số 2.

1.3. Công tác bán hàng

Trước bối cảnh khó khăn của thị trường phân bón năm 2022 dưới sự chỉ đạo sát sao Ban điều hành của Công ty đã đưa ra nhiều giải pháp về cơ chế , chính sách, chiết khấu, khuyến mại , giá bán sản phẩm phân bón hợp lý , tăng khả năng cạnh tranh, khuyến khích các khách hàng đưa hàng về kho trước thời vụ, chiếm lĩnh thị phần, giúp Công ty chủ động sản xuất (tạo công ăn việc làm cho người lao động)..

Nghiên cứu, tổ chức sản xuất và đưa ra thị trường bộ sản phẩm mới : Supe lân vi sinh, phân bón Hữu cơ khoáng, NPK hàm lượng dinh dưỡng cao thế hệ mới được thị trường tin dùng.

Áp dụng cơ chế bán hàng và thu hồi công nợ linh hoạt , hiệu quả, bảo toàn tốt

vốn của Nhà nước và Cổ đông.

Tích cực phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước tại các địa phương mở hội nghị đầu bờ, mô hình trình diễn; hỗ trợ, hướng dẫn bà con nông dân cách sử dụng phân bón Lâm Thao theo đúng khối lượng phân bón cần thiết cho từng loại cây trồng để giúp cây trồng sinh trưởng và cho năng suất cao nhất.

1.4. Công tác tổ chức sản xuất và quản lý thiết bị

Công tác sản xuất tuân thủ đúng quy trình sản xuất, đảm bảo số lượng, chất lượng theo nhu cầu tiêu thụ. Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên, định kỳ, đại tu hệ thống máy móc, thiết bị, công nghệ đảm bảo các dây chuyền vận hành sản xuất ổn định, liên tục, đạt chất lượng, an toàn và môi trường. Tuy nhiên, năm 2022 do sản lượng nguyên liệu quặng Apatit không được cung cấp đủ cho sản xuất Supe lân, do vậy các dây chuyền sản xuất của Supe lân, Axit sunfuric của Công ty chỉ hoạt động gần 55-60% công suất thiết kế.

1.5. Công tác khoa học công nghệ, nghiên cứu phát triển, quản lý chất lượng

Hoàn thiện công nghệ, thiết bị và triển khai tổ chức sản xuất thành công sản phẩm Supe lân vi sinh dạng bột, dạng hạt; NPK 12-5-10, 12-3-10, 12-3-13 sử dụng bao PP trong suốt ghép màng OPP , hở sườn khoe hạt nâng hình ảnh , thương hiệu và tăng cường kiểm soát được sản phẩm trước khi xuất kho; Sản phẩm Hữu cơ khoáng 3-5-2+2S+TE; 3-2-3+2S+TE; 2-4-2+2S+TE; Phân bón NPK hàm lượng cao thế hệ mới NPK16-16-8; 16-8-16; 13-13-13 và đưa ra thị trường được thị trường đón nhận , tin dùng.

Từng bước hoàn thiện lắp đặt thiết bị và đánh giá hiệu quả của phương án nâng cao hiệu suất vê viên sản phẩm NPK; Nghiên cứu hoàn thiện, lựa chọn được nguyên liệu, hoạt chất và công nghệ chống kết khối phù hợp cho phân NPK bón thúc có màu và NPK hàm lượng cao đạt hiệu quả.

Nghiên cứu bổ sung các hoạt chất vào sản phẩm phân bón hiện có của Công ty (như SiO2hh, chitosan, axit amin…) đáp ứng yêu cầu của thị trường.

Hoàn thiện công nghệ sản xuất Supe lân đảm bảo chất lượng trong điều kiện hàm lượng dinh dưỡng P_2O_5 trong quặng Apatit giảm sâu.

1.6. Công tác an toàn, sức khỏe nghề nghiệp và bảo vệ môi trường

Công ty luôn chú trọng quan tâm đến công tác an toàn, sức khỏe nghề nghiệp trong lao động sản xuất, an toàn thiết bị công nghệ, an toàn vệ sinh thực thẩm, an toàn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh và bảo vệ môi trường. Nhằm đáp ứng tốt nhất, hiệu quả nhất các qui định pháp luật nghiêm ngặt của Nhà nước, Quy chuẩn Việt Nam và ISO 45001:2018 về an toàn, sức khỏe nghề nghiệp và môi trường, Công ty đã

triển khai đầu tư đưa vào sử dụng đồng bộ: hệ thống quan trắc khí thải online tại các dây chuyền sản xuất sản phẩm; các biện pháp về kỹ thuật an toàn phòng chống cháy nổ; vệ sinh lao động, phòng chống độc hại, cải thiện điều kiện lao động, bảo vệ môi trường; Chăm sóc sức khỏe; tuyên truyền, giáo dục, chấm điểm, huấn luyện nâng cao nhận thức về an toàn - vệ sinh lao động và trang bị thiết bị bảo hộ lao động cho toàn thể người lao động trong Công ty. Ban hành những quy định mới giúp công tác quản lý được chặt chẽ hơn: Quy định quản lý chất lượng; Quy định quản lý môi trường; Quy định quản lý nhà thầu; Quy định quản lý sự thay đổi; Quy định làm việc an toàn trong không gian hạn chế; Quy định quản lý IZO,...giúp công tác Sản xuất - An toàn - Môi trường có nhiều chuyển biến tích cực.

Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy trình quy phạm về an toàn, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, tài sản đến từng vị trí làm việc, tổ ca sản xuất, từng thiết bị công nghệ của các đơn vị phòng ban, giám sát đánh giá những nguy cơ rủi ro tổ chức khắc phục kịp thời đảm bảo an toàn cao nhất.

1.7. Công tác tổ chức , chăm lo đời sống cho người lao động và an sinh xã hội

Sức khỏe đời sống và tinh thần, trí tuệ của Người lao động là nền tảng , là nguồn lực quan trọng giúp Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định , liên tục và phát triển. Vì vậy, Ban lãnh đạo và Công đoàn Công ty luôn chăm lo và bảo vệ quyền , lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động theo quy định.

Hàng năm Công ty tổ chức hai lần khám sức khỏe định kỳ cho người lao động . Mua bảo hiểm sức khoẻ cho người lao động…

Tổ chức thực hiện tốt chế độ dinh dưỡng , ăn giữa ca, bồi dưỡng độc hại, không ngừng nâng cao chất lượng bữa ăn ca cho người lao động. Chi quà bằng hiện vật, dầu, gạo vào các dịp lễ, tết,... trong năm. Thu nhập của người lao động từng bước được cải thiện năm 2022 đạt 10,97 triệu đồng/người/tháng.

Tổ chức các giải thể thao , lớp học khiêu vũ , học Yoga, hội diễn văn nghệ quần chúng,... kỷ niệm các ngày lễ lớn trọng đại trong năm.

Tổ chức tốt phong trào thi đua, phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến, nghiên cứu khoa học kỹ thuật. Trong năm có khoảng 400 đề tài, sáng kiến của hơn 700 tác giả được áp dụng.

Công ty đóng góp tích cực vào các hoạt động an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, quỹ chất độc da cam, an sinh xã hội, quỹ khuyến học, ủng hộ thiên tai bão lũ, biên giới và biển đảo của Tổ quốc. Đến thời điểm hiện nay, Công ty đang còn phụng

dưỡng 04 Mẹ Việt Nam Anh hùng.

Công ty không ngừng tạo không khí vui tươi, phấn khởi tạo động lực để người lao động hăng hái thi đua lao động sản xuất , tin tưởng, gắn bó Công ty hoàn thành xuất sắc kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

1.8. Công tác tài chính

- Hoàn thành công tác kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022; Làm việc với Tập đoàn Hóa chất Việt Nam về chấp thuận Báo cáo tài chính năm 2022.

- Thực hiện tốt việc quản trị chi phí, công tác thu hồi công nợ, đảm bảo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong tình hình nguồn vốn tín dụng bị siết chặt.

1.9. Công tác mua sắm vật tư phụ vụ hoạt động sản xuất kinh doanh:

Chủ động mua sắm đón đầu lô lớn dự trữ nguyên liệu với giá hợp lý, đã giúp tiết giảm chi phí cho Công ty.

1.10. Công tác khác

- Tạo mối liên hệ gắn kết chặt chẽ giữa các cấp quản lý và người lao động trong toàn Công ty.

- Đôn đốc kiểm tra hàng hóa, sản phẩm tồn kho để cung ứng và thu hồi công nợ giúp bổ sung nguồn vốn kinh doanh.

- Đánh giá, huy động, cân đối, sử dụng nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các dự án đầu tư xây dựng đạt hiệu quả cao nhất.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, truyền thống. Tạo môi trường làm việc thân thiện, đào tạo, nâng cao trình độ thúc đẩy động lực phát huy tính năng động sáng tạo của người lao động, đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa Công ty, tăng hiệu quả sản xuất.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Bảng số 11: Tình hình tài sản của Công ty năm 2021 -2022

TÀI SẢN	31/12/2022 (VND)	31/12/2021 (VND)	So sánh %
A . TÀI SẢN NGẮN HẠN	**1.948.557.255.844**	**1.960.465.923.047**	**99,39%**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	45.770.154.453	18.309.687.976	249,98%
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	65.000.000.000	380.000.000.000	17,11%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	601.121.145.557	580.375.636.992	103,57%

TÀI SẢN	31/12/2022 (VND)	31/12/2021 (VND)	So sánh %
IV. Hàng tồn kho	1.233.624.934.984	976.567.532.656	126,32%
V. Tài sản ngắn hạn khác	3.041.020.850	5.213.065.423	58,33%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**331.414.836.407**	**334.635.784.405**	**99,04%**
I- Các khoản phải thu dài hạn	-	-	
II . Tài sản cố định	296.031.482.405	303.053.583.076	97,68%
III. Bất động sản đầu tư	-	-	
IV. Tài sản dở dang dài hạn	22.835.589.771	21.381.141.931	106,80%
V. Đầu tư tài chính dài hạn	6.844.000.000	6.844.000.000	100,00%
VI. Tài sản dài hạn khác	5.703.764.231	3.357.059.398	169,90%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**2.279.972.092.251**	**2.295.101.707.452**	**99,34%**

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty)

2.2.Tình hình nợ phải trả

Bảng số 12: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2021-2022

C . NỢ PHẢI TRẢ	31/12/2022 (VND)	31/12/2021 (VND)	So sánh %
I. Nợ ngắn hạn	**934.832.172.505**	**962.628.036.949**	**97,11%**
1. Phải trả người bán ngắn hạn	278.350.582.201	296.666.543.342	93,83%
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3.173.458.513	868.978.882	365,19%
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13.533.760.421	13.198.494.874	102,54%
4. Phải trả người lao động	80.886.709.943	63.818.444.817	126,75%
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	37.797.233.620	26.303.050.392	143,70%
9. Các khoản phải trả ngắn hạn khác	26.903.990.231	19.266.197.230	139,64%
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn khác	490.776.004.653	542.492.377.072	90,47%
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn			
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.410.432.923	13.950.340	24.446%
II. Nợ dài hạn			
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn khác			
TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ	**934.832.172.505**	**962.628.036.949**	**97,11%**

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

Tiếp tục thường xuyên rà soát, bổ sung hoàn thiện lại các Nội quy, Quy chế quản lý phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty tại mọi thời điểm. Kiểm soát chặt chẽ chi phí bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, chống lãng phí.

Công ty có các chính sách để đánh giá khả năng làm việc và kết quả làm việc của từng cán bộ nhân viên; phân bổ lại một số nhân viên trong từng phòng ban để phù hợp với tình hình hoạt động, đạt hiệu quả.

Sáp nhập, hợp nhất một số phòng ban, đơn vị có chức năng tương đồng nhằm giảm đầu mối quản lý, tinh giảm lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng ngày càng cao yêu cầu công việc hiện nay.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện nhiều chính sách trong việc nâng cao hoạt động giám sát, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhân viên; nâng cao tay nghề lao động,... tuỳ theo vị trí mà nhân viên đảm nhận.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Củng cố và nâng cao sản lượng đi đôi với chất lượng sản phẩm thông qua việc sử dụng công nghệ tiên tiến.

Đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất, tăng giá trị sản lượng đáp ứng nhu cầu thị trường.

Các sản phẩm hóa chất đáp ứng nhu cầu cho các ngành sản xuất công nghiệp khác của nền kinh tế quốc dân, giữ vững thị trường, đồng thời nghiên cứu phát triển sản phẩm mới.

Phấn đấu trở thành doanh nghiệp sản xuất phân bón, hóa chất có sản phẩm xuất khẩu ra thị trường nước ngoài với khối lượng lớn.

Cải thiện chất lượng sản phẩm, an toàn sức khỏe và thân thiện môi tường. Nghiên cứu sản phẩm mới, đa dạng hóa về chủng loại, phong phú và hình thức đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu ra nước ngoài.

Tiếp tục duy trì và phát triển nghiên cứu xây dựng mô hình mới và phù hợp với hoạt động công ty và xã hội phát triển.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)

Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao đã, đang và tiếp tục triển khai, áp dụng nhiều giải pháp nhằm giảm khí thải gây hiệu ứng nhà kính, ứng phó với hiện tượng biến đổi khí hậu: Trồng nhiều cây xanh, tham gia các Hội thảo liên quan đến công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, đầu tư thi công dự án Cải tạo và xây dựng hệ thống cung cấp nước sản xuất và xử lý tuần hoàn nước thải,… Công ty đã và đang triển khai các hoạt động và giải pháp xử lý đồng bộ liên quan đến môi trường một cách có hiệu quả nhằm đảm bảo các chỉ tiêu đánh giá tác động đến môi trường theo quy định: Nước sản xuất theo quy trình tuần hoàn; Xử lý Axit H_2SiF_6 của dây truyền sản xuất supe Phốt phát; Đại tu các dây chuyền axit đảm bảo đạt tiêu chuẩn khí thải theo quy định của Nhà nước. Việc tiến hành xử lý đồng bộ nước thải, khí thải trong Công ty đã được kiểm soát thành công, không có nước thải ra Sông Hồng và hàm lượng khí thải SO_2 đã nhỏ hơn giới hạn cho phép.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Người lao động tại Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao được đảm bảo mức thu nhập ổn định, phù hợp với mặt bằng chung của xã hội, được trang bị thiết bị làm việc đầy đủ, hiện đại, được đóng các loại bảo hiểm đầy đủ, được hưởng một số chế độ có lợi cao hơn luật. Hàng năm, Công ty vẫn trích quỹ khen thưởng phúc lợi, kịp thời khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công việc.

Công tác đời sống xã hội, phong trào công nhân viên chức có sự tiến bộ mạnh mẽ, vượt qua mọi khó khăn, lao động sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Công tác đào tạo, nâng cao trình độ, tạo môi trường làm việc thân thiện, thúc đẩy động lực phát huy tính năng động sáng tạo của người lao động. Phát huy tinh thần sáng tạo, sáng kiến tiết kiệm, góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Là nhà sản xuất, kinh doanh phân bón có sản lượng lớn nhất Việt Nam với bề dày kinh nghiệm, Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao luôn sản xuất ra các sản phẩm có chất lượng tốt, đủ về khối lượng, đúng về hàm lượng dinh dưỡng đã đăng ký và công bố trên bao bì sản phẩm. Để giúp người nông dân mua

được phân bón Lâm Thao và cách phân biệt phân bón thật, phân bón giả, phân bón kém chất lượng, Công ty đã xây dựng được hệ thống các nhà phân phối sản phẩm khu vực trên toàn quốc. Tổ chức các buổi hội thảo hướng dẫn bà con cách bón phân khoa học, hiệu quả, phân biệt phân bón thật, phân bón giả, phân bón kém chất lượng.

Hưởng ứng tích cực các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, giúp đỡ tặng quà người nghèo, ủng hộ 02 ngày lương thu nhập, hiến máu tình nguyện hàng năm với phương châm "một giọt máu cho đi, một cuộc đời ở lại", phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng…Thông qua các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện đã góp phần tích cực vào chương trình xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới tại địa phương, nâng cao vai trò, vị thế của Công ty đối với nhân dân trong và ngoài tỉnh, được nhân dân địa phương đồng tình, ủng hộ.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Đánh giá tổng quát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2022, dù Công ty phải đối mặt với nhiều khó khăn như: (1) Yếu tố địa chính trị trên thế giới, khó khăn về giá nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất (giá nguyên giá nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất biến động tăng giảm liên tục, biến động khó lường; (2) Tình trạng thiếu hụt quặng Apatit cho sản xuất Supe lân kéo dài từ cuối năm 2021 đến tháng 10 năm 2022…); (3) Giá phân bón tăng đột biến trong 06 tháng đầu năm, lại đảo chiều giảm xuống trong 06 tháng cuối năm 2022… đã gây tâm lý không tốt đến các nhà phân phối (đại lý cấp 1 của Công ty) trong việc tiêu thụ hàng của Công ty; (4) Thị trường phân bón có sự cạnh tranh gay gắt giữa các sản phẩm phân bón cùng loại ở trong nước và cả sản phẩm phân bón nhập khẩu, tình trạng phân bón giả, phân bón kém chất lượng vẫn tiếp diễn... tác động xấu đối với các doanh nghiệp sản xuất Supe lân và NPK trong nước nói chung và Công ty nói riêng bị giảm sút về sản lượng tiêu thụ; (5) Do điều tiết của hệ thống các ngân hàng về nguồn vốn vay trên thị trường bị siết chặt, các nhà phân phối của Công ty rất khó khăn trong việc tìm nguồn vốn đầu tư cho hoạt sản xuất kinh doanh nên đã hạn chế lấy hàng của Công ty về kho.

Nhưng với sự đoàn kết, nỗ lực không ngừng của tập thể CBCNV Công ty, dưới sự quản lý, điều hành sát sao, bám sát các nhiệm vụ của Ban Tổng Giám đốc và sự lãnh đạo chỉ đạo, ủng hộ, tạo mọi điều kiện của các cấp trên, nên Công ty đã vượt qua các khó khăn, thách thức, bằng nhiều giải pháp thực hiện kiên quyết và triệt để ...Công ty đã phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 đạt được so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao tóm tắt như sau: *Đơn vị tính: tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Kế hoạch ĐHĐCĐ giao	Thực hiện	Tỷ lệ (%) so với cùng kỳ
1- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.025	3.267	Tăng 12,4%
2- Doanh thu thuần	2.885	3.156	Tăng 12,7 %
3-Lợi nhuận trước thuế	102	112,4	Tăng 31,8 %

Công tác quan hệ cổ đông: Quan hệ tốt trong công tác cổ đông, công bố thông tin kịp thời, chính xác.

1.3. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của HĐQT;các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị.

Nghiên cứu, nắm bắt yêu cầu nhiệm vụ trong từng thời kỳ gắn với các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao trong năm 2022, Hội đồng Quản trị đã lập và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của HĐQT để quản trị hiệu quả Công ty trên các mặt công tác như tiến hành rà soát và sửa đổi, bổ sung các nội dung quan trọng gắn với thực tế sản xuất kinh doanh, nhằm tăng tính chủ động, linh hoạt, hiệu quả cho công tác điều hành, làm nòng cốt cho thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Tiếp tục định hướng đầu tư cho công tác nghiên cứu phát triển các dòng sản phẩm mới, sản xuất thử nghiệm và sản xuất lưu thông ra thị trường theo xu hướng thị trường và yêu cầu của bà con nông dân sử dụng phân bón; kết hợp với điều chỉnh cơ chế chính sách phù hợp, áp dụng các giải pháp trong tiêu thụ sản phẩm, sắp xếp lại nhà phân phối; tăng cường thu hồi công nợ, quản lý tồn kho, quản lý chi phí….

Chỉ đạo, giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy trình quy phạm về an toàn, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, tài sản.

HĐQT Công ty thường xuyên quan tâm tới công tác xã hội, đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ công nhân viên, đặc biệt là thu nhập cho người lao động. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, giáo dục truyền thống.

Các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty giữ được sự ổn định và đảm bảo duy trì mọi hoạt động. Tập thể lãnh đạo và người lao động luôn phát huy sức mạnh đoàn kết, lao động sáng tạo góp phần xây dựng Công ty. Tạo môi trường làm việc thân thiện, đào tạo, nâng cao trình độ, thúc đẩy phát huy tính năng động sáng tạo của người

lao động, đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa Công ty.

Các cuộc họp HĐQT vẫn được tổ chức theo đúng quy định, chu đáo, đảm bảo số lượng các thành viên tham gia, các nội dung biểu quyết đều đạt tỉ lệ đồng thuận cao, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện thường xuyên theo đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo hiệu quả.

Tổ Thư ký thường xuyên phối hợp với Người phụ trách quản trị Công ty tham mưu, giúp việc HĐQT trong công tác xây dựng kế hoạch làm việc. Giúp HĐQT thực hiện các thủ tục, chuẩn bị các nội dung chương trình tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 theo đúng quy định của pháp luật; làm đầu mối kết nối các bộ phận, đơn vị chức năng trong Công ty cùng phối hợp trong công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội. Giúp HĐQT lập chương trình, kế hoạch họp phù hợp với yêu cầu thực tế của từng kỳ họp, kịp thời báo cáo HĐQT giải quyết các vấn đề còn tồn tại hoặc phát sinh mới của Công ty theo yêu cầu SXKD.

Phối hợp chặt chẽ với Người phụ trách công bố thông tin của Công ty triển khai thực hiện tốt việc công bố các thông tin, sự kiện của Công ty kịp thời, chính xác và đầy đủ theo quy định của pháp luật, tham gia thực hiện tốt và hiệu quả trong công tác lập các báo cáo quản trị. Tìm hiểu những quy định mới của pháp luật để sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định cho phù hợp.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị đã phối hợp cùng Ban Điều hành Công ty bám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch về sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được Đại hội cổ đông thông qua.

Các lĩnh vực công tác như: Đầu tư xây dựng; dây chuyền thiết bị; kỹ thuật công nghệ; sản phẩm; sản xuất; tài chính; mua sắm vật tư nguyên liệu; môi trường; an toàn lao động, tiền lương…đều được chú trọng và quan tâm đúng mức đáp ứng yêu cầu công việc từng thời điểm.

Công tác cán bộ luôn được HĐQT đặc biệt quan tâm. HĐQT đã tiến hành bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, nâng lương kịp thời đối với các cán bộ thuộc thẩm quyền HĐQT quản lý; thực hiện đúng quy trình đối với công tác cán bộ. Trong năm 2022, HĐQT đã ban hành mới, ban hành bổ sung, sửa đổi một số Quy chế quản lý nội bộ quan trọng, tạo hành lang pháp lý cho các sản xuất kinh doanh của Công ty hoạt động ổn định, chuyên nghiệp và hiệu quả hơn (Quy chế chi tiêu nội bộ tại Công ty + Quy chế quản lý bán hàng + Quy chế hoạt động đầu tư xây dựng + Quy chế NĐD phần vốn Công ty tại DN khác + Quy chế quản lý cán bộ).

Trong năm 2022, Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực rất lớn trong việc thực hiện

điều chỉnh các chính sách, nhất là về bán hàng, nghiên cứu phát triển các bộ sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu chuyển đổi từ sử dụng phân bón vô cơ sang hữu cơ và các xu hướng của nền công nghiệp xanh thân thiện với môi trường; tăng cường biện pháp quản lý và điều hành nhằm đạt được hiệu quả cao nhất trong SXKD. Song song với sự điều chỉnh cơ chế bán hàng, tiếp thị quảng bá sản phẩm, Công ty vẫn tiếp tục duy trì sản xuất ổn định, quản lý tốt công tác định mức sản xuất, định mức tồn kho nguyên nhiên vật liệu, tiết giảm mọi chi phí, tạo công ăn việc làm cho người lao động và đảm bảo công tác an toàn về người, tài sản và môi trường, vệ sinh lao động.

Giám sát chặt chẽ, thường xuyên các hoạt động của Ban điều hành thông qua việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, và qua việc tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Giám sát việc thực hiện các quy chế quản lý nội bộ của Công ty; Các quyết định của Tổng Giám đốc trong việc điều hành sản xuất kinh doanh hàng ngày đảm bảo hiệu quả, đúng quy định và đúng luật định. Từ đó đã tạo điều kiện thuận lợi cho công tác điều hành của Tổng Giám đốc và bộ máy tổ chức quản lý được tuân thủ và thực hiện đúng Điều lệ, quy chế hoạt động đảm bảo dân chủ góp phần hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch; đời sống người lao động ngày càng được nâng cao, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững.

Hoạt động của Công ty trong năm 2022 còn có một số tồn tại như sau:

- Một số lĩnh vực, nhiệm vụ còn triển khai chưa kịp thời, chưa giải quyết triệt để và hiệu quả theo đúng yêu cầu tiến độ.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hành chính tuy đã có chuyển biến nhưng vẫn còn chậm, chưa thể đưa ngay vào vận hành sử dụng nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoàn thành công việc theo yêu cầu kế hoạch đặt ra…

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Với mục tiêu phát triển bền vững, Công ty tiếp tục cải tiến sản phẩm, tăng cường sự hợp tác và gắn kết giữa Công ty với khách hàng nhằm đảm bảo lợi ích cho các bên.

Ưu tiên tăng cường công tác tiếp thị sản phẩm phân bón Lâm Thao, đặc biệt làm tốt công tác thị trường đối với các dòng sản phẩm: Phân bón NPK hàm lượng cao, phân bón Supe lân vi sinh, phân bón NPK vi sinh, phân Hữu cơ khoáng vi sinh; Tập trung phát triển bộ sản phẩm vi sinh thâm nhập vào thị trường để bà con nông dân tin dùng, cùng với các sản phẩm phân bón truyền thống của Công ty đạt hiệu quả.

Củng cố và phát triển thương hiệu Công ty thông qua các kênh, các đơn vị truyền thông, thông tin đại chúng, cơ quan, đơn vị chuyên ngành nông nghiệp, nông dân, nông thôn và hệ thống khách hàng cung ứng tiêu thụ của Công ty.

Tăng cường công tác quản lý, tăng cường sự hỗ trợ của các nhà khoa học, thường xuyên nghiên cứu, ứng dụng các đề tài khoa học kỹ thuật vào thực tế sản xuất để giảm định mức tiêu hao vật tư nguyên liệu, hạ giá thành sản phẩm và có sự thích nghi với xu thế của thị trường.

Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng cơ chế chính sách bán hàng của Công ty linh hoạt, tìm các giải pháp tháo gỡ khó khăn về tiêu thụ sản phẩm ở từng thời điểm cho khách hàng, trên cơ sở đảm bảo hiệu quả đối với cả ba bên (nhà sản xuất, nhà cung ứng và người tiêu dùng). Đồng thời, tiếp tục có những chế tài mạnh mẽ hơn đối với các vi phạm về quản lý và bảo vệ sản phẩm (nhất là bảo vệ Tem thông minh có gắn mã QR-code của Công ty) cũng như vi phạm về vùng tiêu thụ để khách hàng yên tâm phân phối sản phẩm của Công ty đến tay bà con nông dân.

3.2. Về sản xuất kinh doanh

Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy trình quy phạm về an toàn, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, bảo vệ con người và tài sản.

Áp dụng các giải pháp công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật ở các dây chuyền sản xuất…, tiết kiệm định mức tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu, chú trọng chất lượng sản phẩm, tập trung cải tiến mẫu mã bao bì, quản lý sửa chữa hiệu quả.

Dự trữ nguyên liệu hợp lý, giảm bớt tồn kho, giảm ứ đọng vốn, sản xuất đảm bảo chân hàng cho thị trường.

Duy trì và mở rộng thị trường, tăng cường sự hợp tác và gắn kết giữa Công ty với khách hàng trong công tác tiếp thị sản phẩm để phát triển thị trường.

3.3. Về sắp xếp đào tạo nguồn nhân lực, công tác lao động tiền lương

Bố trí, sắp xếp đội ngũ lao động đảm bảo hợp lý, tiết kiệm; tổ chức tiến hành rà soát, sắp xếp bộ máy quản lý đảm bảo tinh gọn phù hợp và hiệu quả. Đảm bảo việc làm, thu nhập và nâng cao đời sống tinh thần, vật chất cho người lao động.

Từng bước thực hiện việc luân chuyển cán bộ, mở các lớp đào tạo, đào tạo lại, cử đi học tập về chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao năng lực làm việc; thường xuyên rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý đáp ứng nhu cầu sử dụng cán bộ trong tình hình mới.

3.4. Công tác kế hoạch, tài chính:

Xây dựng kế hoạch SXKD bám sát thực tế; tổ chức mua sắm hiệu quả.

Tăng cường đôn đốc việc tuân thủ các quy chế: Quy chế quản lý nợ, quản lý tài chính, quy chế quản lý công tác bán hàng, mua bán vật tư… Xây dựng kế hoạch tài

chính để hạn chế vay nợ, tiết giảm chi phí tài chính, đảm bảo nguồn vốn phục vụ nhu cầu SXKD của công ty phù hợp trong từng thời điểm.

Quan tâm giải quyết, xử lý dứt điểm các dự án, đặc biệt là các dự án hoàn thành.

3.5. Công tác quan hệ cổ đông và các phong trào thi đua trong lao động sản xuất

Thực hiện tốt công tác quan hệ cổ đông. Tăng cường công tác đào tạo kiến thức về quản trị công ty, kịp thời cập nhật những kiến thức mới về quản trị.

Khuyến khích, động viên toàn thể cán bộ, người lao động Công ty hăng say lao động sản xuất, phát động thi đua lao động sáng tạo, hiệu quả, nêu cao tinh thần ý thức tự giác, trách nhiệm công việc góp phần đưa Công ty ngày càng phát triển bền vững.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Bảng số 11: Thành viên Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại công ty khác	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Quốc Anh	Chủ tịch HĐQT	0,0018%	0	
2	Ông Phạm Thanh Tùng	Thành viên HĐQT điều hành	0%	0	
3	Ông Nguyễn Thành Công	Thành viên HĐQT điều hành	0,0053%	01	
4	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên độc lập HĐQT	0%	0	
6	Ông Bùi Sơn Hải	Thành viên HĐQT điều hành	0%	0	

(Nguồn: Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao)

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- *Các Quyết nghị của Hội đồng quản trị trong năm 2022*

Bảng số 12: Các Quyết nghị của Hội đồng quản trị

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	07/ NQ- SPLT (*)	10/01/2022	1. Về công tác báo cáo kết quả hoạt động SXKD tại Công ty CP Cơ khí Supe Lâm Thao (Công ty Cơ khí) năm 2019, 2020 và 9 tháng đầu năm 2021: 1.1. Giao cho người đại diện phần vốn Công ty tại Công ty Cơ khí (NĐD) phối hợp với Ban lãnh đạo Công ty Cơ khí chỉ đạo thực hiện xong Báo cáo tài chính năm 2021 theo đúng các quy định của Công ty và pháp luật Nhà nước. 1.2. NĐD gửi báo cáo tài chính 2021 của Công ty Cơ khí về Công ty CP Supe PP và HC Lâm Thao (Công ty Supe) trước ngày 20/01/2022. 1.3. Đề nghị NĐD phối hợp với HĐQT Công ty Cơ khí làm việc và có ý kiến với BKS Công ty Cơ khí về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát theo quy định tại Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty Cơ khí liên quan đến Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cơ khí". 1.4. Căn cứ vào kết quả báo cáo tài chính năm 2021, 2020, 2019 của Công ty Cơ khí, NĐD làm và gửi cho Công ty Supe báo cáo giải trình làm rõ những nội dung tồn tại trong Biên bản kiểm toán và Thư quản lý mà Cơ quan kiểm toán độc lập đã nêu trước ngày 30/01/2022. 2. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Thiết kế, cung cấp Cầu trục gầu ngoạm 15 tấn thuộc dự án đầu tư mua sắm, lắp đặt cầu trục gầu ngoạm 15 tấn tại XN Supe 2. 3. Giữ lại tiếp tục quản lý, sử dụng 02 cơ sở nhà, đất tại tỉnh Hải Dương của Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.	100%
2	09/NQ-SPLT (*)	14/01/2022	Đồng ý để Tổng Giám đốc Công ty ủy quyền cho ông Nguyễn Quốc An - Chánh Văn phòng Công ty làm đại diện phối hợp với cơ quan thi hành án (THA) và các bên liên quan để giải quyết việc THA đối với khoản nợ của Công ty CP Nam Tiến.	100%
3	12/NQ-	10/02/2022	1. Phê duyệt Danh sách các đơn vị cung ứng vật tư,	100%

	SPLT (*)		nguyên liệu cho Công ty năm 2022, gồm có 17 đơn vị cung ứng. 2. Ban hành định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu cho một số sản phẩm chính của Công ty năm 2022. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty được ký ban hành các định mức sản xuất NPK các loại, Hữu cơ khoáng, Supe lân vi sinh và các sản phẩm phụ khác như: Sunfit, Bisunfit, NaF, Na2SiF6, phụ gia sản xuất NPK… đảm bảo hiệu quả về kinh tế kỹ thuật và đáp ứng kịp thời các yêu cầu SXKD của Công ty.	
4	89/NQ-SPLT (*)	25/2/2022	1. Nhất trí phê duyệt hạn mức vay vốn ngắn hạn của Công ty năm 2022 với số dư tại mọi thời điểm không quá 1.000, tỷ đồng. Trong quá trình thực hiện nếu số dư vay vốn tại mọi thời điểm vượt quá 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đề nghị Tổng giám đốc Công ty báo cáo Hội đồng quản trị xem xét. Hội đồng quản trị nhất trí ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký Hợp đồng hạn mức tín dụng với các Ngân hàng để đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hiệu quả và tuân thủ đúng quy định. 2. Giữ lại tiếp tục sử dụng, trực tiếp quản lý để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh 15 cơ sở nhà, đất tại tỉnh Phú Thọ có tổng diện tích đất 896.866,60 m2, tổng diện tích xây dựng nhà 172.412,70 m2 và tổng diện tích sàn sử dụng nhà 187.911,10 m2	100%
5	20/ NQ-SPLT (*)	22/2/2022	Thông qua kế hoạch chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2022.	100%
6	92/NQ-SPLT (*)	28/2/2022	1. Thông qua chương trình hành động năm 2022 của Công ty. 2. Phê duyệt chuyển bước đầu tư từ giai đoạn "chuẩn bị đầu tư" sang giai đoạn "thực hiện đầu tư" của dự án "Đầu tư mua sắm xe ô tô 5 chỗ ngồi và 7 chỗ ngồi. 3. Thông qua việc nâng lương đối với Giám đốc Xí nghiệp Điện nước.	100%
7	17/NQ-SPLT	10/3/2022	1. Giao Ban điều hành triển khai ngay phương án tìm kiếm đối tác hợp tác để có thể khôi phục sản xuất đối với Dây chuyền sản xuất Lân Nung chảy công suất 300.000 tấn/năm, tiêu thụ tối đa sản phẩm, sản xuất có lãi, tìm kiếm cơ hội hợp tác toàn diện, đem lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.	100%

			2. Giao Ban điều hành tổ chức thanh lý tài sản theo hướng phân loại các trang thiết bị của dây chuyền sản xuất A xít Sunfuric số 3 để có thể tận dụng tối đa các thiết bị tương đồng cho các dây chuyền hiện đang sản xuất, các trang thiết bị không thể tận dụng được sẽ được thanh lý thu hồi vốn theo đúng quy định của pháp luật. 3. Giao Tổng Giám đốc chỉ đạo bộ phận chuyên môn sớm lập Báo cáo để Người đại diện báo cáo Tập đoàn cho Công ty thực hiện ngay công việc tháo dỡ các hạng mục có nguy cơ mất an toàn, trước mắt tại khu vực lò cao số 1, 2, 3 dây chuyền sản xuất Lân nung chảy, XN Supe 2. 4. Giao Tổng Giám đốc chỉ đạo thực hiện ngay công việc tháo dỡ các hạng mục có nguy cơ mất an toàn tại khu vực lò cao số 1, 2, 3 dây chuyền sản xuất Lân nung chảy, XN Supe 2; tập kết bảo quản các hạng mục đã tháo dỡ, không tổ chức bán thanh lý. Chi phí tháo dỡ được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty. 5. Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 của Công ty.	
8	16/NQ-SPLT (*)	08/3/2022	1. Chấp thuận cho thực hiện quy trình bổ nhiệm Giám đốc XN NPK 3. 2. Chấp thuận cho thực hiện quy trình bổ nhiệm Giám đốc Xí nghiệp NPK Hải Dương.	100%
9	18/NQ-SPLT (*)	10/3/2022	Thông qua Quy chế quản lý sử dụng vật tư thiết bị thu hồi và bán hàng phế liệu của Công ty.	100%
10	22/NQ-SPLT (*)	16/3/2022	Thông qua Quy chế quản lý, sử dụng Khu tập thể hai tầng và Khu văn hóa thể thao tại Khu Công nhân Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao: Quy chế gồm có 3 Phần và 10 Điều.	100%
11	24/NQ-SPLT (*)	23/3/2022	Thông qua phương án điều chỉnh nội dung mã ngành nghề kinh doanh của Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.	100%
12	28/NQ-SPLT	19/4/2022	Bầu Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020-2025	100%
13	26A /NQ-SPLT	28/4/2022	1.Thông qua các nội dung Báo cáo kết quả SXKD quý I năm 2022 và dự kiến quý II năm 2022. 2. Thông qua các nội dung Tờ trình rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty, giai đoạn 2021 - 2026. 3. Về việc Báo cáo của NĐD vốn và ý kiến của Tổng	100%

			Giám đốc về tình hình tại Công ty CP Cơ khí Supe Lâm Thao qua thư kiến nghị của kiểm toán.	
14	31/NQ-SPLT	12/5/2022	1.Ghi nhận các nội dung tại Báo cáo của Tổng giám đốc về công tác bàn giao các công việc còn tồn tại giữa Chủ tịch HĐQT đương nhiệm và Nguyên Chủ tịch HĐQT Công ty. 2. Chấp thuận đề nghị của Tổng giám đốc tại Tờ trình ngày 25/4/2022 về việc chuyển bước đầu tư từ giai đoạn "chuẩn bị đầu tư" sang giai đoạn "thực hiện đầu tư" Dự án xây dựng hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục tại Xí nghiệp Supe 2. 3. Thanh lý tài sản cố định (Tổng đài kỹ thuật 500 số, Máy X.Quang, Tháp MONO) của Công ty. 4. Thông qua việc bổ nhiệm có thời hạn Giám đốc Xí nghiệp NPK Hải Dương. 5. Thống nhất nội dung Tờ trình ngày 11/5/2022 của Tổng giám đốc về việc thôi cử, cử người đại diện phần vốn Công ty CP Supe và công tác nhân sự tại Công ty CP Cơ khí. 6. Đề cử ông Đỗ Văn Tạo - Trưởng Ban kiểm soát Công ty Supe tham gia Danh sách bầu thành viên BKS Công ty Cơ khí tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cơ khí năm 2022. 7. Sau khi nhận nhiệm vụ, NĐD phần vốn Công ty Supe thực hiện biểu quyết nhất trí tại Đại hội đồng cổ đông Công ty Cơ khí năm 2022: - Miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty Cơ khí đối với ông Nguyễn Thành Công và ông Bùi Văn Chiến. - Biểu quyết nhất trí bầu ông Nguyễn Đức Mạnh, ông Nguyễn Tiến Dũng tham gia thành viên HĐQT Công ty Cơ khí. - Biểu quyết nhất trí bầu ông Đỗ Văn Tạo tham gia thành viên Ban kiểm soát Công ty Cơ khí. - Biểu quyết nhất trí tại cuộc họp HĐQT Công ty Cơ khí bầu ông Nguyễn Đức Mạnh giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT và biểu quyết nhất trí bổ nhiệm ông Nguyễn Tiến Dũng giữ chức vụ Giám đốc Công ty Cơ khí. 8. Thống nhất xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy Công ty thông qua việc thôi cử, cử người đại diện phần vốn Công ty CP Supe PP và HC Lâm Thao và công tác nhân sự tại Công ty Cơ khí. 9. Ủy quyền cho TGĐ ký văn bản thông báo và gửi Công ty Cơ khí triển khai thực hiện các nội dung về công tác nhân sự nêu trên theo quy định.	100%
15	35/NQ-	16/5/2022	Cử ông Phạm Thanh Tùng - Thành viên HĐQT, Tổng	100%

	SPLT (*)		Giám đốc Công ty tham gia đoàn công tác ngắn hạn tại Ma-rốc do Bộ Công Thương tổ chức.	
16	38/NQ-SPLT (*)	17/5/2022	Bổ nhiệm có thời hạn Giám đốc Xí nghiệp NPK Hải Dương	100%
17	47/ NQ-SPLT (*)	31/5/2022	1. Thông qua nội dung Tờ trình ngày 25/5/2022 của Tổng giám đốc về việc ban hành định mức sản xuất sản phẩm Supe lân thương phẩm 16% P_2O_5 hữu hiệu khi chất lượng quặng Apatit từ 30-30,5% P_2O_5, để đảm bảo chất lượng Supe lân thương phẩm xuất kho cho phép bổ sung thêm 70 kg Supe lân giàu (25% P_2O_5 hữu hiệu)/01 tấn supe lân) và định mức sản xuất Supe lân nguyên liệu cấp nội bộ có hàm lượng 15% P_2O_5 hữu hiệu (loại Supe lân sản xuất trực tiếp từ quặng Apatit từ 30- 30,5% P_2O_5, không bổ sung Supe lân giàu); 2. Ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty ban hành định mức sản xuất NPK sử dụng nguyên liệu Supe lân nguyên liệu cấp nội bộ có chất lượng theo thực tế khoảng 15% P_2O_5 hữu hiệu (loại Supe lân sản xuất trực tiếp từ quặng Apatit 30- 30,5% P_2O_5, không bổ sung Supe lân giàu);	100%
18	49/ NQ-SPLT (*)	31/5/2022	Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 4 Quy chế NĐD phần vốn Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao tại các doanh nghiệp khác (theo Quyết định số 606/QĐ-SPLT) phù hợp với Khoản 1 Điều 4 Quy chế NĐD phần vốn Tập đoàn tại các doanh nghiệp khác (theo Quyết định số 94/QĐ-HCVN).	100%
19	51/ NQ-SPLT (*)	15/6/2022	Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam VAE, là đơn vị thực hiện kiểm toán soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo năm 2022 cho Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.	100%
20	53/QĐ-SPLT (*)	17/6/2022	Thành lập Tổ thẩm tra Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành của Công ty.	100%
21	54/QĐ-SPLT (*)	06/7/2022	1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật D ự án "Đầu tư cải tạo Hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt" 2. Giao Tổng giám đốc tổ chức chỉ đạo thực hiện các nội dung trên theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế quản lý hoạt động đầu tư xây dựng của Công ty	100%
22	56/ QQ-	12/7/2022	1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án:	100%

	SPLT (*)		"Đầu tư cải tạo Hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt". 2. Giao Tổng giám đốc chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung trên theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế quản lý hoạt động đầu tư xây dựng của Công ty.	
23	58/ NQ-SPLT	05/8/2022	1. Thông qua Báo cáo tài chính Quý II/2022 đã được kiểm toán. Ghi nhận các nội dung trong Báo cáo tình hình SXKD quý II/2022, kế hoạch quý III/2022 tại văn bản ngày 13/7/2022 của Tổng Giám đốc; Đề nghị Tổng Giám đốc tập trung đẩy mạnh công tác quản trị sản xuất, quản lý thiết bị, bán hàng, hàng tồn kho, đầu tư xây dựng, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, môi trường…phấn đấu đạt các chỉ tiêu hiệu quả sản xuất kinh doanh quý III/2022 ở mức cao nhất. 2. Thông qua các nội dung tại Báo cáo ngày 02/8/2022 của Tổng Giám đốc về kế hoạch rà soát, sửa đổi, bổ sung một số Quy chế quản lý hiện hành trong 6 tháng cuối năm 2022; số lượng văn bản Công ty phải tiến hành rà soát để sửa đổi, bổ sung là 05 văn bản quản lý nội bộ. 3. Thông qua nội dung Báo cáo ngày 03/8/2022 của Tổng Giám đốc về kế hoạch chi trả cổ tức năm 2021:Tỷ lệ thực hiện: 6% (1 cổ phiếu được nhận 600 đồng). Hình thức chi trả: Bằng tiền Nguồn thực hiện chi trả: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 theo BCTC kiểm toán năm 2021. Ngày đăng ký cuối cùng: 17/8/2022 (trường hợp không kịp tiến độ gửi hồ sơ cho VSD sẽ điều chỉnh ngày đăng ký cuối cùng là ngày 24/8/2022).Ngày thanh toán cổ tức dự kiến: 14/9/2022. 4. Nhất trí cử 06 ông (bà) đi công tác tại Hàn Quốc năm 2022: - Ông Phạm Thanh Tùng - TV HĐQT, Tổng giám đốc Công ty. - Ông Bùi Sơn Hải - Thành viên HĐQT - Ông Đỗ Văn Tạo - TBKS Công ty - Ông Văn Khắc Minh - Phó TGĐ Công ty - Ông Vũ Xuân Hồng - Phó TGĐ Công ty - Ông Lê Hồng Thắng - Kế toán trưởng Công ty * Thời gian đi: Từ 16/8/2022 đến 20/8/2022 * Kinh phí: Do Công ty Supe chi trả. * Dự kiến kinh phí: 18.000.000, đ/người. 5. Ghi nhận các nội dung tại báo cáo ngày 01/8/2022	100%

			của Tổng Giám đốc về các dự án còn tồn tại.Giao cho Tổng Giám đốc tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, phòng chức năng tiến hành rà soát, nghiên cứu, đề xuất trình HĐQT các phương án xử lý, giải quyết các dự án trên theo đúng luật định.	
24	61/ NQ-SPLT	09/8/2022	Thông qua chi trả cổ tức bằng tiền năm 2021 và ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền trả cổ tức.	100%
25	62/ QĐ-SPLT (*)	15/8/2022	1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: "Xây dựng, cải tạo Hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt". 2. Giao Tổng giám đốc chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung trên theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế quản lý hoạt động đầu tư xây dựng của Công ty.	100%
26	63/ NQ-SPLT (*)	12/9/2022	1. Chấp thuận chủ trương chuyển giao Trường Mầm non Công ty cho địa phương (tỉnh Phú Thọ) quản lý.Thời gian tổ chức thực hiện: Từ Quý III năm 2022.Giao Tổng Giám đốc chỉ đạo thực hiện việc chuyển giao theo đúng các quy định của Pháp luật hiện hành. 2. Chấp thuận chủ trương chuyển giao hệ thống phân phối điện 6/0,4KV (điện dân dụng) phục vụ sinh hoạt và các mục đích khác của các cá nhân, hộ gia đình tại KCN cho ngành điện quản lý. Thời gian tổ chức thực hiện: Từ Quý IV năm 2022.Giao Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo thực hiện việc chuyển giao theo đúng các quy định của Pháp luật hiện hành. 3. Thông qua việc nâng lương đối với ông Trịnh Thanh Bình - Giám đốc XNĐời sống từ Bậc 7/8 - Hệ số: 2,0 - Phụ cấp chức vụ: 0,3 lên Bậc 8/8 - Hệ số: 2,12 - Phụ cấp chức vụ: 0,3, thời gian hưởng bậc lương mới: Từ 01/06/2022.	100%
27	65/ NQ-SPLT (*)	21/9/2022	1. Chấp thuận chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm lại đối với ông Hà Quang Tuệ - Sinh ngày 11/08/1970.Trình độ đào tạo: Cử nhân kinh tế. Chức vụ bổ nhiệm lại: Trưởng phòng Bảo vệ. Thời gian bổ nhiệm lại: 01/10/2022. 2. Chấp thuận chủ trương xem xét kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với: Ông Văn Khắc Minh - Sinh ngày 28/10/1962.Trình độ đào tạo: Kỹ sư hóa vô cơ. Chức vụ xem xét kéo dài: Phó Tổng Giám đốc Công ty. Thời gian kéo dài chức vụ: Từ 15/11/2022 đến 31/7/2023.	

			3. Giao Tổng giám đốc chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung trên theo đúng thủ tục trình tự quy định.	
28	68/ QĐ-SPLT (*)	30/9/2022	1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành - Dự án: Đầu tư cải tạo Tháp hấp thụ cuối (VS255) Dây chuyền Axít số 2 – Xí nghiệp Axít. 2. Giao Tổng giám đốc chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung trên theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế quản lý hoạt động đầu tư xây dựng của Công ty.	100%
29	67/ QĐ-SPLT (*)	30/9/2022	1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án: Đầu tư cải tạo Tháp tách giọt (VS256) Dây chuyền Axít 2 - Xí nghiệp Axít. 2. Giao Tổng giám đốc chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung trên theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế quản lý hoạt động đầu tư xây dựng của Công ty.	100%
30	.../HD-SPLT (*)	23/09/2022	Hướng dẫn Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao giai đoạn 2026 – 2031.	100%
31	70/ QĐ-SPLT (*)	05/10/2022	1. Chấp thuận cho thanh lý 03 tài sản cố định tại các đơn vị sau: - Xe TOYOTA - CAMRY3.0 biển 19L6434 - Xe ô tô 5 chỗ camry 3.5 Q19N5417 -> đổi biển 19L15988 - CAU TRUC DIEN NGOAM 15t * Giá trị dự kiến thu hồi: 1.201.595.000, đồng. 2. Giao cho Tổng Giám đốc chỉ đạo các đơn vị, phòng ban chức năng liên quan triển khai thực hiện việc thanh lý 03 tài sản cố định trên đảm bảo hiệu quả theo đúng các trình tự, thủ tục quy định của Công ty và Pháp luật của Nhà nước.	100%
32	73/ NQ-SPLT	15/10/2022	1. Thông qua Báo cáo tài chính Quý III/2022. Ghi nhận các nội dung trong Báo cáo tình hình SXKD quý III/2022, kế hoạch quý IV/2022 tại văn bản ngày 11/10/2022 của Tổng Giám đốc; 2. Thông qua kết quả tín nhiệm để bổ nhiệm lại cán bộ và chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ: + Nhất trí bổ nhiệm lại có thời hạn ông Hà Quang Tuệ giữ chức vụ Trưởng phòng Bảo vệ từ ngày 01/10/2022 sau khi có văn bản chấp thuận của Ban Thường vụ Đảng ủy Công ty. + Nhất trí chủ trương bổ nhiệm lại chức vụ Trưởng phòng Kỹ thuật đối với ông Trần Đại Nghĩa. + Nhất trí chủ trương bổ nhiệm lại chức vụ Trưởng	100%

			phòng Quản lý chất lượng đối với ông Phạm Quang Huỳnh. 3. Chấp thuận chuyển bước đ ầu tư từ giai đoạn "chuẩn bị đầu tư" sang giai đoạn "thực hiện đầu tư" của dự án "Đ ầu tư mua sắm, lắp đặt quạt cao áp - Xí nghiệp Axit".	
33	78/ QĐ-SPLT (*)	31/10/2022	1. Chấp thuận cho bán thanh lý các danh mục vật tư, công cụ chậm luân chuyển tại Kho Trung tâm và Xí nghiệp Supe 2. 2. Giao cho Tổng Giám đốc chỉ đạo các đơn vị, phòng ban chức năng liên quan tổ chức triển khai thực hiện việc bán thanh lý các danh mục vật tư, công cụ chậm luân chuyển tại Kho Trung tâm và XN Supe 2 đảm bảo theo quy định của Công ty và pháp luật Nhà nước.	100%
34	79/ QĐ-SPLT (*)	07/11/2022	1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật D ự án "Đầu tư cải tạo thay thế hệ thống tủ điện phân phối 6kV Trạm 7 - Xí nghiệp Điện Nước". 2. Giao Tổng giám đốc tổ chức chỉ đạo thực hiện các nội dung trên theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế quản lý hoạt động đầu tư xây dựng của Công ty.	100%
35	86/ QĐ-SPLT (*)	05/12/2022	Chấp thuận cho triển khai thực hiện quy trình bổ nhiệm có thời hạn ông Phạm Đức Thành - Sinh ngày: 29/09/1973, Trình độ chuyên môn đào tạo: Kỹ sư nông nghiệp; trình độ lý luận chính trị: Cao cấp, hiện đang là Phó phòng phụ trách phòng Kinh doanh đảm nhận chức vụ Trưởng phòng Kinh doanh.	100%
36	85/ QĐ-SPLT (*)	18/11/2022	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (giai đoạn thực hiện dự án) thuộc dự án: "Đầu tư cải tạo thay thế hệ thống tủ điện phân phối 6kV Trạm 7 - XN Điện nước" với nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm.	100%
	87/ QĐ-SPLT (*)	19/12/2022	Chấp thuận tiếp tục cho bán thanh lý lần thứ 02 những vật tư, công cụ tồn kho chậm luân chuyển ở Kho Trung tâm và XN Supe 2 theo danh mục, giá trị, giá khởi điểm, bước giá phương thức và hình thức đấu giá như lần thứ 01. Đơn vị tổ chức đấu giá: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Phú Thọ Thời gian thực hiện: Từ tháng 12 năm 2022.	100%
	90/ QĐ-SPLT (*)	27/12/2022	Bổ nhiệm có thời hạn ông Phạm Đức Thành - Sinh ngày: 29/09/1973 -Trình độ: Kỹ sư nông nghiệp, hiện đang là Phó phòng Kinh doanh giữ chức vụ Trưởng phòng Kinh doanh kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023.	100%

Ghi chú: (*) là các Nghị quyết, Quyết định được xin ý kiến HĐQT bằng văn bản.

1.3. Hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty hiện nay đang có 01 thành viên độc lập HĐQT là bà Nguyễn Thị Thùy Dương. Trong năm 2022 vừa qua thành viên độc lập HĐQT đã tham gia tích cực trong công tác quản trị Công ty, đóng góp nhiều ý kiến trong công tác tài chính kế toán; SXKD; đầu tư xây dựng dự án, trang thiết bị; hoạch định chiến lược sản xuất kinh doanh góp phần từng bước ổn định và điều tiết phù hợp các hoạt động SXKD của Công ty.

1.4. Các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao trong năm 2022, Tổ Thư ký Công ty đã hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ theo tiến độ yêu cầu công việc, thường xuyên nghiên cứu để tham mưu giúp HĐQT xây dựng kế hoạch làm việc theo chuyên đề đối với từng lĩnh vực hoạt động của Công ty, việc làm trên đã góp phần tạo sự chủ động, linh hoạt hơn trong các làm việc đối với Ban Điều hành và bộ phận tham mưu giúp việc hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Tổ Thư ký đã giúp HĐQT thực hiện các thủ tục, chuẩn bị các nội dung chương trình họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 theo đúng quy định của pháp luật. Tổ Thư ký làm đầu mối kết nối các bộ phận, đơn vị chức năng trong công ty cùng phối hợp với nhau trong công tác chuẩn bị cho các cuộc họp Đại hội cổ đông của Công ty diễn ra thành công tốt đẹp. Ngoài ra, hàng tháng Tổ thư ký còn giúp HĐQT lập chương trình, kế hoạch họp HĐQT phù hợp với yêu cầu thực tế của từng kỳ họp, kịp thời chắp mối và báo cáo HĐQT giải quyết các vấn đề còn tồn đọng hay phát sinh mới của Công ty.

Tổ Thư ký tiếp tục tham gia phối hợp chặt chẽ với Người phụ trách công bố thông tin của Công ty triển khai thực hiện tốt việc công bố các thông tin, sự kiện của Công ty kịp thời, chính xác và đầy đủ theo quy định của pháp luật, tham gia thực hiện tốt và hiệu quả trong công tác lập báo cáo thường niên, báo cáo quản trị và các báo cáo khác theo quy định.

Tổ Thư ký đã giúp HĐQT dự thảo, ban hành các văn bản Nghị quyết, Quy chế, quy định và xử lý các hồ sơ công văn đúng thủ tục quy trình quy định và đảm bảo tính pháp lý.

Tiếp tục thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ khác theo chức năng nhiệm vụ của Tổ Thư ký Công ty.

1.5. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty; Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

- Công tác đào tạo kiến thức về quản trị công ty luôn được Ban lãnh đạo Công ty đặc biệt quan tâm. Các thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý đều được đào tạo về quản trị Công ty.

- Thành viên HĐQT, Tổ Thư ký đã tham gia các buổi đào tạo, hướng dẫn về công bố thông tin, kịp thời cập nhật những kiến thức mới để hỗ trợ công tác hoạt động có liên quan.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Cơ cấu của Ban Kiểm soát và kiểm soát viên

Bảng số 13: Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Ghi chú
1	Ông Đỗ Văn Tạo	Trưởng BKS	0%	
2	Ông Nguyễn Văn Thọ	Kiểm soát viên	0,012%	
3	Ông Vi Hoàng Sơn	Kiểm soát viên	0%	

(Nguồn: Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao)

2.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Căn cứ quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp năm 2020 về quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hoá chất Lâm Thao đã được Đại hội cổ đông thông qua.

Ban Kiểm soát đã triển khai các công việc, kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu, tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và đưa ý kiến của Ban Kiểm soát về các chủ trương, kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, công bố các thông tin theo quy định, cụ thể:

+ Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh quý và cả năm 2022;

+ Kiểm soát Báo cáo tài chính các Quý I, II, III, IV và cả năm 2022;

+ Kiểm soát việc thực hiện các Nghị quyết , Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty;

+ Kiểm soát các nội dung hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

+ Kiểm soát theo chuyên đề;

+ Kiểm soát theo kiến nghị và đề xuất của cổ đông Công ty.

❖ ***Đánh giá chung của BKS Công ty***

- Khó khăn:

Năm 2022, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty còn gặp nhiều khó khăn do các yếu tố ngoại cảnh tác động như : Dịch bệnh Covid -19, xung đột Ng a và Ucraina làm giá cả nguyên vật liệu biến động tăng mạnh đẩy chi phí sản xuất lên cao gây khó khăn trong điều hành sản xuất kinh doanh và công tác tiêu thụ sản phẩm.

Nửa cuối năm 2022 do chính sách siết chặt tín dụng của N gân hàng Nhà nước đã hạn chế việc đáp ứng nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như của các Nhà phân phối (đại lý cấp 1 của Công ty), làm tăng chi phí tài chính.

Việc thiếu quặng Apatít và chất lượng suy giảm c ũng tác động không tốt đến hoạt động sản xuất kinh doanh (làm gián đoạn và tăng chi phí trong sản xuất).

- Thuận lợi:

Công ty là đơn vị có bề dày trong lĩnh vực sản xuất phân bón , thương hiệu của Công ty có uy tín trên thị t rường. Cùng với đó Công ty đã chủ động đưa ra các giải pháp để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh linh hoạt . Thực hiện công tác mua sắm vật tư nguyên vật liệu hợp lý , tránh tồn kho ứ đọng vốn . Chủ động và quyết liệ t trong công tác thu hồi công nợ , đảm bảo an toàn tài sản cũng như cân đối được dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh . Kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất , đảm bảo tốt chất lượng sản phẩm . Đầu tư nghiên cứu sản xuấ t đưa ra thị trường các dòng sản phẩm mới như Lân vi sinh , hữu cơ khoáng … đã từng bước khắc phục khó khăn và giữ vững thị trường tiêu thụ sản phẩm.

* Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

- Báo cáo tài chính đã kiểm toán phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính vào thời điểm ngày 31/12/2022 cũng như kết quả kinh doanh và dòng tiền trong năm tài chính kết thúc cùng ngày.

- Công tác hạch toán đảm bảo không có sai sót trọng yếu, thời gian lập và gửi báo cáo Tài chính các quý và năm kịp thời, đúng mẫu biểu quy định.

- Mở sổ và ghi chép số liệu kế toán rõ ràng, thống kê đầy đủ, lưu trữ chứng từ khoa học, đúng quy định. Thực hiện công tác kiểm kê tài sản, hàng hóa, vật tư, thành phẩm tồn kho, thực hiện đối chiếu công nợ phải thu, phải trả theo quy định. Năm 2022 không phát sinh nợ xấu mất khả năng thanh toán.

- Ban Kiểm soát nhận thấy Báo cáo tài chính Tổng hợp Quý I , II, III, IV và cả năm 2022 của Công ty là phù hợp với chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam cũng như các quy định hiện hành liên quan.

- Báo cáo tài chính Quý và cả năm 2022 của Công ty đã phản ánh trung thực, đầy đủ và hợp lý tình hình biến động tài sản, tài sản hiện có tại các thời điểm lập Báo cáo, bảo đảm an toàn vốn và tài sản của Công ty. Sổ sách và chứng từ kế toán được lưu giữ khoa học và cẩn thận.

* Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty

- Sau Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị đã họp bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị mới theo đúng các quy định.

- Hội đồng quản trị đã họp và ban hành các Quy chế, Quyết định phù hợp với yêu cầu quản trị và quản lý của Công ty.

- Nghị quyết Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty.

- Thể thức, nội dung các cuộc họp và các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

* Kiểm soát các nội dung hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

- Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Các quy định trong điều hành sản xuất kinh doanh được Tổng Giám đốc Công ty ban hành phù hợp với nghị quyết của Đ ại hội đồng cổ đông cũng như của HĐQT Công ty.

- Dù gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh , xong bằng sự nỗ lực và sáng tạo trong điều hành sản xuất kinh doanh , Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022 thể hiện qua một số chỉ tiêu chính

sau:

* Một số chỉ tiêu về doanh thu:

Doanh thu	Năm 2022	Năm 2021
Doanh thu bán thành phẩm, vật tư, HH	3.235.459.114.370	2.878.657.498.259
Doanh thu cung cấp dịch vụ	31.542.621.944	26.852.154.940
Tổng cộng:	**3.267.001.736.314**	**2.905.509.653.199**

* Một số chỉ tiêu chủ yếu về tài sản và sự biến động của tài sản năm 2022:

	Chỉ tiêu	31/12/2022 (triệu đ)	01/01/2022 (triệu đ)	Tăng giảm		Tỷ trọng /TTS (NV) %
				Số tiền (triệu đ)	Tỷ lệ %	
I	**TỔNG TÀI SẢN**	2.279.972	2.295.101	-15.129	-0,65	100%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	45.770	18.309	27.461	149,98	2,00%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	65.000	380.000	-315.000	-82,89	2,85%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	601.121	580.375	20.7461	3,57	26,36%
4	Hàng tồn kho	1.233.624	976.567	257.057	26,32	42,55%
5	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	22.835	21.381	1.454	6,80	1,00%
6	Tài sản cố định	296.031	303.053	-7.022	-2,31	12,98%
7	Tài sản dài hạn khác	5.703	3.357	2.346	69,88	0,25%
II	**TỔNG NGUỒN VỐN**	2.279.972	2.295.101	-15.129	-0,65	100%
1	Nợ Ngắn hạn	934.832	962.628	-27.796	-2,88	41,01%
2	Vốn chủ sở hữu	1.345.139	1.332.473	12.666	0,95	58,99%

* Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động SXKD chủ yếu:

	Chỉ tiêu	31/12/2022 (triệu đ)	01/01/2022 (triệu đ)	Tăng giảm	
				Số tiền (triệu đ)	Tỷ lệ %

1	Doanh thu bán hàng và CC dịch vụ	3.267.001	2.905.509	361.492	12,44 %
2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	12.309	8.569	3.740	43,64 %
3	Chi phí hoạt động tài chính	21.096	14.877	6.219	41,80 %
4	Chi phí bán hàng	136.335	140.264	-3.929	-2,80 %
5	Chi phí quản lý DN	200.634	147.089	53.545	36,40 %
6	Tổng lợi nhuận trước thuế	112.452	85.318	27.134	31,80 %
7	Chi phí thuế TNDN	23.924	18.294	5.630	30,77 %
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	88.528	67.024	21.504	32,08%

- Qua các chỉ tiêu tài chính chủ yếu cho thấy tình hình sản suất kinh doanh năm 2022 tăng trưởng tốt, cụ thể:

+ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2022 là 3.267.001 triệu đồng bằng 108% so với kế hoạch và tăng 361.492 triệu đồng so với năm 2021, tương ứng mức tăng 12,44%.

+ Lợi nhuận trước thuế năm 2022 là 112,4 tỷ đồng bằng 110,2% so với kế hoạch tăng 27.134 triệu đồng so với năm 2021, tương ứng mức tăng 31,8%

+ Doanh thu từ hoạt động tài chính vẫn đạt mức cao , tỷ lệ tăng doanh thu từ hoạt động tài chính là 43,64% so với cùng kỳ, cao hơn mức tăng chi phí hoạt động tài chính là: 41,80% so với cùng kỳ. Như vậy qua số liệu của các chỉ tiêu tài chính cơ bản cho thấy, trong năm 2022 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, Ban Lãnh đạo Công ty đã điều hành rất tốt hoạt động sản xuất kinh doanh , hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty đề ra.

* Kiểm soát theo chuyên đề:

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, Ban Kiểm soát có buổi làm việc tại Xí nghiệp NPK Hải Dương (Chi nhánh của Công ty) theo chuyên đề "Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong 06 tháng đầu năm 2022 của Xí n ghiệp NPK Hải Dương" với nội dung chính như sau:

- Kiểm tra soát xét Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2022.

- Kiểm tra công tác quản lý kho bãi tại Xí nghiệp.

- Kiểm tra chọn mẫu việc triển khai thực hiện các Hợp đồng kinh tế.

Qua công tác kiểm tra tại Xí nghiệp NPK Hải Dương cho thấy , về cơ bản Báo cáo tài chính của Xí nghiệp đã tuân thủ, phù hợp với chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam. Các báo cáo đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình biến động tài sản

và tài sản hiện có tại các thời điểm lập báo cáo đảm bảo đúng nguyên tắc về an toàn vốn, tài sản tại Xí nghiệp . Công tác quản lý kho bãi và việc thực hiện các Hợp đồng kinh tế tại Xí nghiệp về cơ bản đã đáp ứng yêu cầu quản lý của Công ty.

* Ý kiến của các cổ đông:

Trong năm 2022, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến, thông tin phản ánh, đề xuất nào của các cổ đông về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với hoạt động Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác.

Với tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, Ban Kiểm soát luôn phối hợp chặt chẽ, trao đổi và đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc về các nội dung thuộc phạm vi thẩm quyền trong các cuộc họp.

Các Nghị quyết , Quyết định của Hội đồng quản trị , Ban Tổng Giám đốc đều được gửi tới Ban kiểm soát trước và sau khi ban hành.

Ban Kiểm soát luôn nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của các đơn vị, phòng ban chức năng trong Công ty trong việc cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra kiểm soát.

* Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: Không có.

2.3. Ban Kiểm soát kiến nghị:

Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty:

- Tiếp tục rà soát bổ sung , hoàn thiện và xây dựng mới các Quy chế , Quy định quản lý nội bộ trên mọi lĩnh vực để quản lý hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác quản trị.

- Quyết toán dự án hoàn thành theo đúng quy định đối với các dự án đã thực hiện xong, các dự án dừng không thực hiện của Công

3. Các giao dịch, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị Công ty và Tổ thư ký

3.1. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty, Tổ thư ký:

Bảng số 14: Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty; Tổ thư ký năm 2022

STT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao tháng (đồng)	Tổng tiền thù lao năm
I	***Hội đồng Quản trị***			***298.800.000***
1.	Ông Phạm Quang Tuyến *(Thôi giữ chức vụ CT HĐQT từ 19/4/2022)*	Chủ tịch HĐQT	Trả lương chuyên trách	
2.	Ông Nguyễn Quốc Anh *(Bổ nhiệm CT HĐQT từ 19/4/2022)*	Chủ tịch HĐQT	7.000.000	58.800.000
3.	Ông Phạm Thanh Tùng	Thành viên	5.000.000	60.000.000
4.	Ông Bùi Sơn Hải	Thành viên	5.000.000	60.000.000
5.	Ông Nguyễn Thành Công	Thành viên	5.000.000	60.000.000
6.	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên	5.000.000	60.000.000
II	***Ban Kiểm soát***			***96.000.000***
1	Ông Đỗ Văn Tạo	Trưởng BKS	Trả lương chuyên trách	
2	Ông Vi Hoàng Sơn	Kiểm soát viên	4.000.000	48.000.000
3	Ông Nguyễn Văn Thọ	Kiểm soát viên	4.000.000	48.000.000
III	***Thư ký Công ty***			***84.000.000***
1	Ông Nguyễn Quốc An	Tổ trưởng Tổ thư ký, Người phụ trách quản trị Công ty	4.000.000	48.000.000
2	Bà Nguyễn Thị Thúy Hà	Thành viên	3.000.000	36.000.000
	TỔNG CỘNG			**478.800.000**

(Nguồn: Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao)

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Không có.

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Không có.

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao luôn thực hiện nghiêm

túc và chấp hành đầy đủ, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế quản trị và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

Công ty không có các vi phạm liên quan đến hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Chúng tôi, các thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc điều hành Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 và đến ngày lập Báo cáo này, gồm:

Hội đồng quản trị

Ông Nguyễn Quốc Anh	Chủ tịch HĐQT
Ông Phạm Thanh Tùng	Thành viên
Ông Nguyễn Thành Công	Thành viên
Ông Bùi Sơn Hải	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên

Ban Kiểm soát

Ông Đỗ Văn Tạo	Trưởng Ban
Ông Nguyễn Văn Thọ	Thành viên
Ông Vi Hoàng Sơn	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Phạm Thanh Tùng	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Thành Công	Phó Tổng Giám đốc
Ông Vũ Xuân Hồng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Văn Khắc Minh	Phó Tổng Giám đốc

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên

quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp. Trong việc lập các Báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;

- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;

- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính tổng hợp hay không;

- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh;

- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tổng hợp tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,

CÔNG TY CP SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO

Phạm Thanh Tùng

Tổng Giám đốc

Phú Thọ, ngày 20 tháng 02 năm 2023

2. Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Số: 2202.03-23/TQL/VAE *Hà Nội, ngày 22 tháng 02 năm 2023*

THƯ QUẢN LÝ

Kính gửi: Ban Tổng giám đốc
Công ty Cổ phần Supe phốt phát và HóachấtLâm Thao

Kính thưa Quý vị,
Chúng tôi đã hoàn thành cuộc kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (gọi tắt là "Công ty"). Trong quá trình này, chúng tôi đã tiến hành xem xét kiểm soát nội bộ và hệ thống kế toán của Công ty. Các vấn đề mà chúng tôi cho rằng Quý vị cần quan tâm được đề cập trong Thư quản lý kèm theo. Mục đích chinh của công việc này không phải để phát hiện các nhược điểm, tìm kiếm gian lận và sai sót của Công ty mà để giúp chúng tôi đưa ra ý kiến kiểm toán của mình và do đó không nên dựa vào đây để kết luận là không tồn tại những nhược điểm khác.

Thư quản lý này bao gồm các quan sát của chúng tôi về những thủ tục và chính sách hiện hành và các gợi ý của chúng tôi để hoàn thiện các quy trình của Công ty. Chúng tôi đã thảo luận các gợi ý của mình với Ban Tổng giám đốc Công ty. Ý kiến của Ban Tổng giám đốc Công ty được phản ánh trong Thư quản lý dưới tiêu đề "Ý kiến của Quý Công ty".

Tuy nhiên, chúng tôi cũng xin lưu ý rằng các vấn đề được đề cập trong Thư quản lý này là kết quả của việc thực hiện cuộc kiểm toán thông thường để chúng tôi đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính của Công ty. Do đó Thư quản lý này không bao gồm đầy đủ các khiếm khuyết có thể tồn tại trong kiểm soát nội bộ và hệ thống kế toán của Công ty.

Thư quản lý này chỉ phục vụ cho mục đích sử dụng của Ban Tổng giám đốc Công ty và không nhằm mục đích cung cấp thông tin cho bất cứ bên thứ ba nào sử dụng. Vì vậy việc cung cấp Thư này cho bên thứ ba sử dụng mà chưa có sự đồng ý bằng văn bản của chúng tôi là không phù hợp và trong trường hợp đó chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ quyết định nào của bên thứ ba do đã sử dụng bản sao của Thư quản lý này.

Nhân dịp này, chúng tôi cảm ơn sự hợp tác và giúp đỡ của Quý Công ty trong quá trình kiểm toán. Nếu Quý Công ty cần thêm thông tin về các gợi ý của chúng tôi hoặc các trợ giúp nào khác, xin vui lòng liên hệ với chúng tôi.

Kính thư,

Trần Quốc Tuấn
Tổng Giám đốc (Đã ký)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VNĐ

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
100	**A . TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**1.948.557.255.844**	**1.960.465.923.047**
110	**I. Tiền và các khoản tương đương tiền**	V.1	**45.770.154.453**	**18.309.687.976**
111	1. Tiền		45.770.154.453	18.309.687.976
112	2. Các khoản tương đương tiền			
120	**II. Các khoản đầu tư tài chính NH**	V.2	**65.000.000.000**	**380.000.000.000**
121	1.Đầu tư tài chính đến ngày đáo hạn		65.000.000.000	380.000.000.000
130	**III. Các khoản phải thu ngắn hạn**		**601.121.145.557**	**580.375.636.992**
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.3	613.007.283.949	591.596.298.442
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	V.4	16.049.958.185	10.582.486.457
136	6. Các khoản phải thu khác	V.5	1.153.692.721	8.684.378.951
137	7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)		(29.089.789.298)	(30.487.526.858)
140	**IV. Hàng tồn kho**	V.7	**1.233.624.934.984**	**976.567.532.656**
141	1. Hàng tồn kho		1.233.624.934.984	976.567.532.656
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)			
150	**V. Tài sản ngắn hạn khác**		**3.041.020.850**	**5.213.065.423**
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	V.11	**2.708.022.218**	3.228.980.124
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		162.741.554	394.997.723
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		170.257.078	1.589.087.576
200	**B. TÀI SẢN DÀI HẠN**		**331.414.836.407**	**334.635.784.405**
210	**I- Các khoản phải thu dài hạn**			
220	**II . Tài sản cố định**		**296.031.482.405**	303.053.583.076
221	1. Tài sản cố định hữu hình	V.9	294.455.226.307	302.824.879.373
222	- Nguyên giá		1.704.233.533.611	1.701.511.128.363
223	- Giá trị hao mòn luỹ kế (*)		(1.409.778.307.304)	(1.398.686.248.990)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính			
227	3. Tài sản cố định vô hình	V.10	**1.576.256.098**	228.703.703
228	- Nguyên giá		3.507.306.268	2.028.416.830
229	- Giá trị hao mòn luỹ kế (*)		(1.931.050.170)	(1.799.713.127)
230	**III. Bất động sản đầu tư**			
240	**IV. Tài sản dở dang dài hạn**	V.8	**22.835.589.771**	**21.381.141.931**
242	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		22.835.589.771	21.381.141.931
250	**V. Đầu tư tài chính dài hạn**	V.2	**6.844.000.000**	**6.844.000.000**
251	1. Đầu tư vào công ty con			
252	2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh		6.844.000.000	6.844.000.000

260	**VI. Tài sản dài hạn khác**		**5.703.764.231**	**3.357.059.398**
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	V.11	5.703.764.231	3.357.059.398
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại			
268	4. Tài sản dài hạn khác			
270	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**		**2.279.972.092.251**	**2.295.101.707.452**
300	**C. NỢ PHẢI TRẢ**		**934.832.172.505**	**962.628.036.949**
310	**I. Nợ ngắn hạn**		**934.832.172.505**	**962.628.036.949**
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	V.12	278.350.582.201	296.666.543.342
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	V.15	3.173.458.513	868.978.882
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.16	13.533.760.421	13.198.494.874
314	4. Phải trả người lao động		80.886.709.943	63.818.444.817
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	V.18	37.797.233.620	26.303.050.392
319	9. Các khoản phải trả ngắn hạn khác	V.17	26.903.990.231	19.266.197.230
320	10. Vay và nợ thuê tài chính NH khác	V.14	490.776.004.653	542.492.377.072
321	11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	V.19		
322	12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		3.410.432.923	13.950.340
330	**II. Nợ dài hạn**			
400	**D . VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**1.345.139.919.746**	**1.332.473.670.503**
410	**I. Vốn chủ sở hữu**	**V.20**	**1.345.139.919.746**	**1.332.473.670.503**
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		1.128.564.000.000	1.128.564.000.000
411a	*- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết*		1.128.564.000.000	*1.128.564.000.000*
411b	*- Cổ phiếu ưu đãi*			
412	2. Thặng dư vốn cổ phần			
413	3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu			
414	4. Vốn khác của chủ sở hữu			
415	5. Cổ phiếu quỹ (*)			
416	6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản			
417	7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái			
418	8. Quỹ đầu tư phát triển		101.436.744.169	93.821.954.389
419	9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp			
420	10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		15.342.262.775	15.342.262.775
421	11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		99.796.912.802	94.745.453.339
421a	- LNST sau thuế chưa phân phối luỹ kế đến cuối kỳ trước		11.47.433.780	27.829.066.721
421b	- LNST chưa phân phối kỳ này		88.349.479.022	66.916.386.618
440	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**		**2.279.972.092.251**	**2.295.101.707.452**

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
1	**Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**01**	**VI.1.**	**3.267.001.736.314**	**2.905.509.653.199**
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2.	111.295.340.319	104.462.568.737
3	**Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)**	**10**		**3.155.706.395.995**	**2.801.047.084.462**
4	Giá vốn hàng bán	11	VI.3.	2.701.249.926.007	2.428.376.054.417
5	**Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)**	**20**		**454.456.469.988**	**372.671.030.045**
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4.	12.309.394.388	8.569.281.549
7	Chi phí tài chính	22	VI.5.	21.096.151.933	14.877.909.773
	Trong đó: Chi phí lãi vay	23		18.406.159.839	11.369.903.322
8	Chi phí bán hàng	25	VI.8.	136.335.752.704	140.264.805.637
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.8.	200.634.085.965	147.089.574.372
10	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}**	**30**		**108.699.873.774**	**79.008.021.812**
11	Thu nhập khác	31	VI.6.	4.707.513.947	7.179.812.053
12	Chi phí khác	32	VI.7.	954.631.753	869.065.379
13	**Lợi nhuận khác (40=31-32)**	**40**		**3.752.882.194**	**6.310.746.674**
14	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)**	**50**		**112.452.755.968**	**85.318.768.486**
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.10.	23.924.476.946	18.294.381.868
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
17	**Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)**	**60**		**88.528.279.022**	**67.024.386.618**
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.11.	721,68	526,42

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2022	Năm 2021
I.	**Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh**			
1.	**Lợi nhuận trước thuế**	**01**	**112.452.755.968**	**85.318.768.486**
2.	Điều chỉnh cho các khoản			
	- Khấu hao TSCĐ và Bất động sản đầu tư	02	59.389.899.637	55.768.683.235
	- Các khoản dự phòng	03	(1.397.737.560)	(11.627.053.755)
	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(3.986.953)	1.004.548
	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(15.383.366.797)	(9.928.618.069)
	- Chi phí lãi vay	06	18.406.159.839	11.369.903.322
3.	**Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động**	**08**	**173.463.724.134**	**130.902.687.767**
	- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(98.720.210.582)	209.367.959.407
	- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(257.057.402.328)	(379.738.429.696)
	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	89.572.074.534	18.096.029.158
	- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(1.825.746.927)	(2.765.724.901)
	- Tiền lãi vay đã trả	14	(18.406.159.839)	(11.369.903.322)
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(22.349.379.288)	(15.197.008.541)
	- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17	(4.739.707.196)	(1.758.339.170)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	***20***	***(140.062.807.492)***	***(52.462.729.298)***
II.	**Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư**			
1.	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(43.379.941.546)	(34.499.008.436)
2.	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	3.093.943.591	1.286.880.000
3.	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(385.000.000.000)	(750.000.000.000)
4.	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	700.000.000.000	370.000.000.000
5.	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	12.247.497.390	8.531.532.869
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	***30***	***286.961.499.435***	***(404.680.595.567)***
III.	**Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính**			
1.	Tiền thu từ đi vay	33	2.179.243.958.036	2.386.352.000.334
2.	Tiền trả nợ gốc vay	34	(2.230.960.330.455)	(1.983.510.749.200)

3.	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(67.725.840.000)	
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	***40***	***(119.442.212.419)***	***402.841.251.134***
	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)	**50**	**27.456.479.524**	**(54.302.073.731)**
	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	**60**	**18.309.687.976**	**72.612.766.255**
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	3.986.953	(1.004.548)
	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (50+60+61)	**70**	**45.770.154.453**	**18.309.687.976**

3. Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán được đăng tải trên website Công ty: www.supelamthao.vn

Phú Thọ, ngày 13 tháng 03 năm 2023

Nơi nhận:
- UBCK Nhà nước;
- Sở GD CK Hà Nội;
- Website Công ty;
- HĐQT, BKS, BTGĐ;
- Lưu VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Thanh Tùng